8° IDO-CHINOIS 343

偵探小說

GÁI TRẢ THÙ CHA

TRINH-THÁM TIỂU-THUYẾT

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 4364

Mậu-thân-niên, Trọng-thu, Vọng-nhựt (1920)

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE RF

TÂN-CHÂU

NGUYỄN-CHÁNH-SẮT, Kí-thuật

CUỐN THỨ NHỨT — GIÁ LÀ : 0$40

28 Nov. 1925 106

TOUS DROITS RÉSERVÉS

DÉPÔT LÉGAL tirage 2000ex/s Saigon le 28 11 1925

IMPRIMERIE-LIBRAIRIE J. VIỆT SAIGON 55 RUE D'ORMAY

8 Ind-Ch 343

SAIGON

IMPRIMERIE J. NGUYỄN-VĂN-VIẾT

—

1925

Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France

Nom d'auteur Nguyễn Chánh Sắt.

Titre de l'ouvrage Gái trả thù cha (La fille qui venge son père) roman

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE R.F. IMPRIMÉS

DEPOT LEGAL ◦INDOCHINE◦ Nº 4364

LỜI TỰA

Phàm làm thi là một việc rất khó, mà làm thi không chữ lại càng khó hơn ; dịch sách cũng là một việc thiệt khó, mà dịch sách không chữ lại càng khó hơn nhiều nữa.

Thi không chữ là tranh họa, còn sách không chữ là hát bóng.

Vả hát bóng là chỗ để làm cho ta mở mang trí thức, lại cũng là chỗ để cho ta giải muộn, tiêu sầu; vì trong ấy người ta dùng máy chớp ảnh mà phô bày ra nhiều phương thiệt-nghiệp như là : Nghề làm sắt, nghề làm giấy, nghề làm đường, nghề làm rượu nho, nghề làm bánh sữa, nghề làm dầu lữa, cùng là nghề làm ruộng trồng cây v... v... Nói tóm một lời là toàn những nghề cần ích trong buổi cạnh-tranh nầy.

Có nhiều lúc lại còn tả rỏ ra những san xuyên phong cảnh bên Âu-châu, Mỷ-giới và khắp hết trong ngũ đại-châu, ta bà thế-giới ; tưởng khi trọn một đời ta cũng khó mà trông mong lịch thiệp cho cùng cho khắp được.

Nhưng hễ ta thường vào mấy nơi rạp hát bóng rồi thì ắt sẻ được thấy những san-xuyên phong cảnh, thảo mộc nhơn vật khắp cả toàn cầu, thì có khác chi như thân lịch kỷ cảnh ; nó làm cho ta hoan tâm duyệt mục là dường nào !

Bởi thế cho nên, chẳng có chi thích chí tôi hơn cho bằng xem hát bóng. Có xem hát bóng mới được thấy nhiều sự ly-kỳ huyễn-biến của quân đạo-tặc, nhiều việc cơ-trí nhiệm mầu và khí đỡm hào hùn của nhà trinh-thám bên Âu bên Mỷ, đáng ghê đáng sợ, đáng kính đáng khen là dường nào !

Nhưng xem rồi mà hiểu lấy biết lấy một mình, thì chẳng có ích chỏ ai, nên tôi cũng liều chút công dư mà kí-thuật sự tích của một cô thiếu-nữ kia, vừa có vẽ xinh-đẹp, vừa có đỡm lược hào hùn và một viên Lục-quân Thiếu-tướng nọ, tuổi trẽ mày xanh, dung nghi tú nhã, trí dỏng lưỡng toàn, cả hai đều đồng tâm hiệp lực với nhau mà trừ được một đảng cường-đạo rất bí mật, rất gớm ghê; để hiến trình cho hải-nội chư quân-tữ nhàn quan hỉ duợt.

Mậu-thân-niên, Trọng-Thu. Vọng-nhựt, (1920).

NGUYỄN-CHÁNH-SẮT, tự.

GÁI TRẢ THÙ CHA

TRINH THÁM TIỂU-THUYẾT

Cọng 40 lớp, phân ra làm ba cuốn

Tân-châu, NGUYỄN-CHÁNH-SẮT Kí-thuật

CUỐN THỨ NHỨT

LỚP THỨ NHỨT

Vầng trăng vừa lặng, bóng ác đã dọi vào nhà biện-sự cũa ông chủ một xưởng làm súng ống khí-giới kia tên là Vân-đặt-La (Wandarlhar) vốn dòng Vi-nhỉ-Đình, người nước Huê-kỳ bên châu Mỷ, bốn phía tường nghe rãng rãng tiếng chim, hai bên sổ thấy phau phau màu tuyết; lúc bây giờ, bỗng có một bợm áo đen, ở trong xó hóc lén lén bước ra, ngó 4 phía vắng người, liền bước thẳng đến gần bàn viết (bureau), đứng sửng lại đó, dường như suy nghĩ đều chi. (Người ấy mình mặc áo đen hình thù vậm vở, đi đứng lẹ làng; trên đầu trùm một miếng vải đen, phủ hết mặt mày, duy chỗ hai con mắt có cần hai miếng kiến dày mà tròn, chớp nhán sáng ngời như loài quĩ-mị, xem thấy mà phát sợ phát ghê. (Ấy là thằng ăn cướp mặc áo đen, đầu đãng của một bọn ăn cướp bí-mật kia rất dử tợn bên Huê-kỳ lúc ấy.)

Khi bợm ta đang đứng tại bàn viết mà suy nghĩ chi đó một hồi, rồi ngó xuống bàn viết, thấy có tấm hình cũa ông Vân-đặt-La, con mắt lườm lườm, tuồng như giận dữ, vùng chụp lấy tấm hình xé ra tang nát, rồi quăn xuống đất, lại lấy chơn chà-đạp, hơi giận câm câm. Trong giây phút lại kéo ghế ngồi xuống lấy giấy viết thơ, và viết và ngó chừng 4 phía; hình như sợ bải gắp rút, tay chơn lập cập lưởi cưởi, làm dỗ bình mựt, mựt chảy ra lai láng, lại vấy nhằm tay, liền kéo mí áo đen mà chùi cho sạch mựt. Viết vừa được vài hàng, bỗng nghe nơi thang lầu phia ngoài cửa có tiếng giày trên lầu đi xuống. Bợm-ta thất kinh, liền quăn bút đứng giậy, nép mình vào đứng

núp phía sau lưng ghế. May sao người đi xuống lầu ấy không thấy. Té ra người đi xuống lầu ấy là Vân-đặt-La.

Ông nầy tuổi cận sáu mươi mà hình dung khôi-vĩ, đầu bạc hoa râm mà mặt mày còn sáng láng. Khi bước xuống lầu vừa gặp đứa bồi già tên là Thang-Mậu (Thanmow), ở ngoài bước vào, liền kêu mà bảo rằng : « Mi bảy đi mời hết bọn Y-tài-Nhỉ (Ythargny), chiều hôm nay lối ba giờ đúng, phải tề tập cho đủ mặt tại nhà khách phía tây, ta sẻ mở hội thân-tộc (Conseil de famille) đặng nghị quyết một việc rất nên cần-yếu, chớ nên quên sót. » Than-Mậu vâng lời đi rồi, Vân-đặt-La đứng xớ rớ đó một lát rồi bước rảo ra ngoài.

Ông chủ đi rồi, Hắc-y-Đạo (1) ở sau ghế bước ra viếc nối cho rồi cái thơ, phong lại tử tế đem lại để trong cái đỉa trên một cái bàn đứa nhà rồi bước vào đứng núp trong tấm màng dựa nơi xó cửa.

Còn Vân-đặt-La bước rảo ra ngoài hàng ba, ngó qua bên xưởng, thấy khói toả mịch mù, tiếng thợ làm công nghe ầm ầm ạt ạt, thấy nay rồi nhớ lại xưa, trong lòng dường như có điều chi cảm động, đứng sững hồi lâu ; vừa muốn sắp lưng trở vào, bỗng thấy ái-nử là nàng Bửu-liêng (Miss Bowling) tay ôm một con bò-câu, ở ngoài te te rẹt rẹt (2) xâm xúi bước vào, vừa thấy mặt cha thì mừng rở nhảy nhót và cười và nói rằng : « Nầy cha ! Con Đặt-mụ ngày rày nó dử quá đi cha à ! Ngày chi tối nó cứ theo rình mò chụp bắt ba con bò-câu mà ăn thịt hoài; con bò-câu nầy bị nó rượt nột quá, nên phải chung vào núp trong một khẩu súng đồng kia, nó cũng chung theo mà bắt cho được, nếu con chẳng thấy thì nó đã xé mà ăn tươi nuốt sống rồi còn gì ? » (*Đặt-mụ là tên con chó của Bửu-Liêng đang nuôi trong nhà.*) Vân-đặt-La nghe con nói dứt lời, vùng nhăn mặt mà trách rằng : « Nay con tuổi đã trộng rồi mà chưa chịu bỏ cái tánh con nít, ngày chi tối chĩ cứ dởn

---

(1) Hắc-y-Đạo là thằng ăn trộm mặc áo đen, mà nếu nói thằng ăn trộm mặc áo đen thì lòng thòng dài quá ; nên kêu Hắc-y-Đạo cho gọn hơn.

(2) Con gái bên Mỹ việc cữ chỉ mau mắn lẹ làng, sánh với việc cữ chỉ hòa hưởn ôn tồn của đờn-bà con-gái bên cỏi Á-đông ta, khác nhau xa lắm.

hớt chơi bời, không biết lo việc nhà chi hết nay cha tuổi tác đã già, gần đất xa trời, nhắm mắt ngày nào không biết ; nếu con mà bỏ bớt được những việc chơi bời cà-rởn, để lòng lo lắn gia-sự với cha thì cha mới an lòng, con hãy dè-dặc lấy. Nay cha nói hết cho con nghe, hồm rày những bà con anh em trong thân-thuộc nhà ta, thường cứ bấu theo mà hạch hỏi cha mải có một việc rằng sở công-xưởng của nhà ta đây, không lẻ mà để trống một ngày chẳng có người quản-lý, hễ cha chết rồi thì phải giao lại cho ai kế nghiệp bây giờ ?

Con nghĩ đó mà coi, dòng họ ta thì đông, mà ngày nào họ cũng cứ hỏi có bày nhiêu đó mải, thiệt cha lấy làm cực lòng hết sức, nên cha đã định 3 giờ chiều nay hội hết thân-tộc mà nghị quyết việc ấy; con cũng phải vào mà dự hội, vì việc nầy rất có quan hệ cho con lắm. » Bữu-Liêng nói : « Nầy cha ! Vậy mà người kế nghiệp cho cha đó có phải là con đây chăng? » Vân-đặt-La gặt đầu mà nói rằng: « Chớ ai, vì cha có một mình con là cốt - huyết mà thôi, ngặt vì cái gia-pháp trong dòng họ ta truyền lại thuở nay đã mấy mươi đời rồi, hễ con gái thì không được quản-lý xưởng làm khí-giới, nên nay không lẻ cha vì thương con mà làm cho hư cái gia-pháp của tổ phụ lưu truyền. Nhưng vậy mà cha đã lo được một kế vạn toàn cho con, rồi đây con sẽ biết, con trẻ chớ lo. » Bữu-Liêng nghe nói gặt đầu rồi bỏ đi thẳng vào nhà trong.

Đây nhắc lại việc Thang-Mậu vâng lời chũ dạy, đi mời bọn Y-tai-Nhĩ xong rồi trở về, đi thẳng vào nhà biện-sự, ngó bốn phía chẳng thấy một ai, bèn thò tay vào túi lấy ve rượu ra kê vào miệng mà nút, lấy làm toại chí vô cùng, thình lình đâu ở trong màng có một cánh tay thò ra rất lớn, chĩ cái thơ để sẵn trên bàn mà nói lớn rằng : « Hãy coi cái thơ ấy cho kỷ. » Thang-Mậu dựt mình day lại, thấy cánh tay to lớn thì hoản kinh, ý muốn bước tới giỡ tấm màng lên cho biết là ai. Chẳng dè bị cánh tay to lớn ấy với xô trúng vai một cái rất mạnh; Thang-Mậu bước tới không được, trong lòng lại càng sợ hải hơn nửa, liền quày trỡ lại và chạy và la ; vừa gặp ông chũ bước vào. Thang-Mậu mặt mày tái ngắt, tay chơn run-rẫy, thuật lại cho chũ nghe. Vân - đặt - La nạt rằng : « Mi chớ nói b

đất thề quyết rằng mình chẳng nói bá-vơ. Vân-đặt-La liền theo Thang-Mậu đi thẳng vào nhà biện-sự. Thang-Mậu cứ đứng xa xa mà chĩ tấm màn, chớ không dám bước tới. Vân-đặt-La bước tới giở tấm màn ra, chẳng thấy chi hết, kiếm khắp trong ngoài cũng chẳng thấy một ai. Thang-Mậu tức mình vạch kiếm không sót một chỗ; Vân-đặt-La nổi giận mắng rằng : « Mi uống rượu cho no say, rồi bày đều nói hoản cho rộn trí ta, bảy đi ra cho rảnh. » Thang-Mậu tức mình ách ách, song vì không có chứng cớ, chẳng dám cải cọ nữa, nên phải làm thinh cúi đầu riu ríu đi ra.

Thang-Mậu ra rồi, Vân-đặt-La bước lại gần bên cái bàn, chợt thấy phong thơ để trong cái dĩa, ngoài bao lại đề ha hàng chữ như vầy :

Monsieur Vân-đặt-La, Vi-nhỉ-Đinh thâu.

Vân-đặt-La lấy làm lạ, liền vói lấy mở ra mà xem, thấy tuồng chữ quều quào, dường như con nít mới học viết. Thơ ấy nói như vầy :

« *Bớ nầy Vân-đặt-La !*

«*Ta đây vẫn là con cháu dòng giống của họ Vi-nhỉ-Đinh*
« *khi mi chết rồi thì cái xưởng làm súng ống khí-giái ấy*
« *phải để cho ta kế nghiệp; nếu mi bỏ phép của dòng họ ta,*
« *làm ngang mà nhượng lại cho con gái mi, thì ta ắt giết*
« *mi mà răn tội bội nghịch gia pháp. Nay ta nói trước cho*
« *mi biết mà giữ mình, ráng dè-đặt lấy.*»

Vân-đặt-La xem thơ rồi thì thất kinh, đứng đó ngơ ngẩn một hồi rồi bỏ phong thơ vào túi, bước ngay lại bàn viết, thấy trên bàn mựt đỗ tèm-lem, tấm hình của mình ại bị xé nát quăn đầy dưới đất. Chừng đó Vân-đặt-La lại càng sợ hải hơn nữa, mới biết lời của Thang-Mậu nói khi nảy chẳng phải là đặt đều; nhơn nghỉ thầm rằng : « Người vào đây chắc có thâm cừu túc oán chi với ta, nên mới giận dử, đến đỗi xé nát tấm hình cũa ta mà bỏ. Nhưng ta lấy làm la một đều là lúc Thang-Mậu thấy nó thì sợ hoản mà chạy ra, kế gặp ta rồi trở vào liền, không đầy hai ba phút đồng hồ, mà tìm kiếm khắp nơi sao không thấy hình dạng chi hết; vậy chớ nó đi vào ngã nào, thiệt là lạ quá.»

đang giữa bang ngày, có đâu lại sanh đều quái dị như thế, họa là mi chiêm bao chăng?» Thang-Mậu chĩ trời vạch Vân-đặt-La cứ đứng suy nghĩ hoài, rồi sực nhớ lại cái địa-đạo (1) ở trong nhà mình.

(Nguyên cái địa-đạo nầy ở tại phòng biện-sự, bình thời thì có để một cái ghế rất to và nặng mà che lấp, chẳng ai thấy được, có khi trót năm cũng chẳng hề động tới cái ghế ấy một lần, nơi vách phía lưng cái ghế ấy có một cái máy nhỏ, hình như nút áo, hễ lấy ngón tay mà nhận cái nút ấy một cái thì tự nhiên cái cữa địa-đạo mở hoát ra, còn khi khép lại thì liền vo như tấm vách, chẳng có lằng có dấu chi hết, nên khó mà biết được. Cái đường ấy nó trỗ thấu ra tới chỗ cái hình-đồng của ông Thĩ-Tổ họ Vi-nhĩ-Đình dựng nơi phía sau vườn. Trên thì cái hình-đồng, còn phía dưới chơn thì xây bằng đá và gạch vuôn vức độ 4 thước tây, tư bề liền-lạc chẳng có lằng kháp chút nào. Nhưng cũng có đặt máy, để mỡ khép ra vào chẳng ai biết được; bề ngoài tuy coi thì liền lạc hết, song hễ biết mà nhận cái máy ấy thì có cữa mở ra liền. Đó là chỗ yết-hầu, để ra vào nơi địa-đạo vậy.

Cái đường ấy trừ Vân-đặt-La ra thì chẳng có ai biết được, tuy ái-nữ của ổng là nàng Bữu-Liêng và tên bồi ruột là Thang-Mậu cũng chẳng biết được chỗ bí-mật ấy.)

Khi ông Vận-đặt-La nhớ đến cái địa-đạo ấy, thì nghi cho bợm nọ núp ẩn ra vào tại đó mà thôi, liền lấy súng sáu cầm tay, lén nhận nút máy cho cữa mỡ ra rồi bước vào địa-đạo đi thẳng ra đến dưới chơn hình-đồng, tìm kiếm hết sức mà không thấy tông-tích chi ráo. Thối chí ngã lòng, trở về đến phòng biện-sự, trong lòng rối loạn, ngồi suy nghĩ một mình rằng: «Đã đến cái cảnh như vầy, thì cũng là nguy-hiểm cho ta lắm chớ phải chơi gì. Tuy lời trong thơ ấy là lời hâm dọa mặt dầu, song mà đứa phĩ-đồ nó biến huyền như vầy, thì ta cũng chẳng nên chẳng phòng.»

Suy nghĩ hồi lâu, dường như đã lo được kế chi ; liền vội vả đứng giậy bước ra. (*Tắc lớp nầy hát qua lớp khác*).

---

(1) *Địa*-đạo là đào hang làm đường đi ở dưới đất.

LỚP THỨ HAI

Khi máy chớp ra thì thấy một người trai tơ, diện - mạo khôi ngô, hình - dung tuấn nhã, ấy là một vị Hóa-học-Sư trong xưởng Vi-nhĩ-Đình, tên là Cát-lôi-Huấn, (*Carkloyhuan*) tánh tình hào hiệp, vỏ dỏng chẳng ai bì ; từ ngày vào giúp việc tại xưởng, Vân-đặt-La thấy người cần-cáng, lấy làm yêu chuộng chẳng cùng, bèn dùng làm ký - thấc ; trong xưởng bất câu việc chi lớn nhỏ, cũng đều thương nghị với Cát-lôi-Huấn mà thôi, xem như tay chơn ruột thịt trong nhà, hai đàng lấy làm tương đắc, còn con gái của Vân-đặt-La là nàng Bữu-Liêng, hình-dung yểu điệu, cốt-cách phương phi, má phấn môi son, mày tằm mắt phụng ; dung nhan đã tuyệt thế, mà lại có khí đởm hào hùn. Nhơn thấy Cát-lôi-Huấn tài mạo song toàn, nên đã đam lòng ái mộ, cho nên mỗi khi dạo chơi thì cứ đi chung với Cát-lôi-Huấn mà thôi, hai đàng cư xữ với nhau lâu ngày chừng nào thì cái tình-hảo càng thêm khắn-khích chừng nấy.

Ngày ấy Cát-lôi-Huấn đang ngồi một mình nơi nhà Hóa-học mà thí nghiệm thuốc súng, thấy Bữu-Liêng bước vào, liền đứng giậy bắt tay nhau mừng rở, rồi đứng kề nơi cữa sổ ngó ra vườn hoa mà chuyện vẳng với nhau.

Trong giây phút vùng thấy cữa mở hoát ra, Vân-đặt-La bước vào, mặt mày khác sắc, dường như giận và sợ chi lắm vậy. Bữu-Liêng và Cát-lôi-Huấn đều lấy làm lạ, chưa hiểu ý chi. Vân-đặt-La liền ngó Bữu-Liêng mà nói rằng : « Cha có một việc rất cần-yếu, muốn tỉnh với thầy Cát, con hảy bước tránh ra ngoài cho cha nói chuyện riêng với thầy. » Bữu - Liêng tuy lấy làm lạ, song chẳng dám trái ý cha, nên phải cáo từ mà lui ra liền. Vân-đặt-La thấy Bữu-Liêng đi ra ngoài rồi, vùng vỗ bàn mà nói với Cát-lôi-Huấn rằng : « Tiên-sanh, nay có người ý quyết giết tôi, thầy có biết hay không ? » Cát-lôi-Huấn nghe nói thất kinh, liền hỏi lại rằng : « Ai muốn giết ông, xin ông hảy nói cho tôi biết được không ? » Vân-đặt-La nói : « Thiệt tôi cũng chưa biết được người ấy là ai, duy được có một cái thơ nó hăm dọa tôi mà thôi. Thơ ấy lời nói rất nên xẳn xớm ; tuy tôi không sợ, song cũng chẳng nên chẳng phòng ; vậy thì chiều nay phải chọn trong xưởng chừng 12 người cho được

mạnh mẻ, thay phiên nhau mà phòng vệ nơi nhà tôi, lại phải đánh giây-thép-nói cho sở Cảnh-sát hay, xin cho một người Trinh-Thám cho giỏi, tới đây mà nghiện cứu việc ấy, thầy phải nhớ mà làm, xin chớ bỏ qua. » Cát-lôi-Huấn gặt đầu vâng lời. Vân-đặt-La từ giã trở về nhà tư.

Lúc ấy trong gia - tộc cũa dòng Vi-nhĩ-Đinh trừ hai cha con Vân-đặt-La, ra thì còn có 3 người : 1 là chú của Bữu-Liêng, tên là Y-tài-Nhĩ ; 2 là cháu của Vân-đặt-La, tên là Hãi-lợi-Tư (ấy là con trai cũa người anh ông Vân-đặt-La, cha mất sớm, nên phải ở với Vân-đặt-La, kêu Vân-đặt-La bằng chú), 3 là cháu gái của Vân-đặt-La, tên nàng là Na-Mật (ấy là con gái cũa người anh ông Vân - đặt - La, cha cũng mất sớm, em chú bác cũa Hãi-lợi-Tư).

Trong ba người nầy mỗi người đều có lòng gấm ghé cái xưởng của Vân-đặt-La, ai cũng muốn dành lấy cho mình; cho nên ngoài mặt tuy là bà-con anh-em, chớ trong lòng hằng xem nhau như cừu địch , cã ba đều là bọn tiểu-nhân, kiến lợi vong nghĩa.

Ngày ấy lối ba giờ chiều, đều tụ nhau tại nơi nhà khách cũa Vân-đặt-La. Vân-đặt-La ngồi dữa, bên tã thì Bửu-Liêng, bên hữu thi Na-Mật ; kế đó thì Hãi-lợi-Tư và Y-tài-Nhĩ.

Khi ai nấy ngồi yên Vân-đặt-La vùng đứng dậy thò tay vào túi lấy cái thơ quăn ra dữa bàn mà nói lớn rằng :«Cái thơ hâm dọa ta đây, ta tưởng chắc là một đứa trong bọn bây làm chớ chẳng có ai vô đây, và nói và lỏ con mắt ra, lườm lườm ngó bọn Y-tài-Nhĩ, hơi giận câm câm. Ai nấy đều sững sốt, song cũng chẳng dám mở miệng mà tranh biện đều chi. Vân-đặt-La liền nói tiếp rằng ; « Ta nói cho bọn ngươi biết hôm nay ta mời nhóm hết tại đây, là ta có ý nghị quyết có một cái vấn-đề chọn người quãn-lý cái quân giới - xưởng (1) đó mà thôi, nhưng ta nghĩ lại hễ sãng-nghiệp cũa ta thì con của ta được quyền kế nghiệp cho ta mà thống-quãn, chớ không ai được vô đó mà dành ; nên hễ khi ta nhắm mắt rồi thì cái xưởng ấy ắt về tay Bữu-Liêng chấp chưởng. Ngặt vì cái gia-pháp của nhà ta, hễ con gái thì không được quãn-lý quân-giới-xưởng, Tổ-tông lập ra đã thành lệ, mấy đời cũng tuân thủ, nay không lẻ mà ta lại phế đi cho được. Vì vậy cho nên ta đã tính được một

(1) Quân-giới-xưởng: là cái xưởng để làm súng ống khí giới.

kế rất lưởng toàn, cháu ta là Hãi-lợi-Tư chưa có vợ, nên ta muốn gả con gái cũa ta là Bửu - Liêng cho nó (*người phương Âu - mỷ bà con cô cậu hoặc chú bác, hoặc bạn đi, được phép cưới hỏi nhau*) hề đến lúc ta trăm tuổi rồi thì cái Quân-giới-Xưởng cũa giòng Vi - nhĩ-Đinh nầy sẻ về phần Bữu - Liêng và Hãi - lợi - Tư hiệp nhau mà quãn - lý, ý ta đã quyết định như vậy các ngươi nghĩ ra thể nào ? » Vân-đặt-La vừa nói dứt lời. Bửu-Liêng thất kinh vùng đứng dậy nói lớn lên rằng : « Không đâu, tôi không ưng Hãi-lợi-Tư đâu, nếu cha ép tôi thì tôi quyết chết mà thôi. » Và nói và khóc rống lên, té xiểu xuống đất.

Hãi-lợi-Tư khi mới nghe Vân-đặt-La nói thi lấy làm đắt chí, chừng thấy Bửu-Liêng phản đối như vậy, liền đứng dậy bước lại nắm tay Bữu-Liêng đở dậy và dùng lời nhỏ nhẹ mà giỗ rằng: «Thuở nay em vẫn hiếu thuận, hôm nay sao lại nghịch mạng như vậy ; lời cũa chú nói đó thiệt rất vạn toàn, nếu em chẳng nghe, thì ngày sau ăn năng sao kịp.» Bửu - Liêng chẳng thèm trã lời, vùng giựt tay đứng giậy, háy nguýt Hãi-lợi-Tư, rồi xô ghế ngoe-ngoẩy đi ra một nước. Cả hội cũng làm thinh đứng dậy, ai về nhà nấy.

Ngày ấy Cát-lôi-Huấn dùng cơm trưa rồi liền đánh giây-thép-nói kêu sở cãnh-sát, xin cho một người trinh-thám đến dọ việc ấy, lại chọn trong xưởng được 12 người sức lực mạnh mẻ, phát cho mỗi người một cây Súng-tay nạp sẳng, dắc đến nhà tư của Vân-đặt-La, phân ra 4 phía đêm ngày phòng vệ rất nghiêm.

Khi sắp đặt xong rồi, Cát-lôi-Huấn muốn vào thưa cho Vân-đặt-La hay, vừa bước tới trước sân, bổng thấy Bữu-Liêng trong nhà chạy ra, nước mắt nước mủi chàm ngoàm, và khóc và nói rằng : « Thầy hảy giúp tôi phen nầy, cha tôi ép tôi, muốn bắt tôi mà. . . . . » Nói tới đó vùng khóc rống lên. Cát-lôi-Huấn sửng sờ, không hiểu ý chi, bèn nắm tay an nĩ và nói rằng : « Qui-nương khóc lóc làm chi, chẳng hay tôn-ông muốn ép qui-nương việc chi, qui-nương có được cho tôi biết cùng chăng ? » Bữu-Liêng chĩ cứ chắc lưỡi lắt đầu, chẳng nói chẳng rằng chi hết.Cát-lôi-Huấn lại hỏi : «Vậy chớ tôn-ông ở đâu bây giờ, qui-nương dắc tôi vào nói chuyện với người được chăng?» Bữu-Liêng nói ; « Cha tôi còn đương ngồi tại nhà khách,

thầy muốn nói chuyện chi thì vào đó một mình lấy, chớ tôi không muốn thấy mặt bọn ấy nữa. » Nói rồi quày quả đi ra. Cát-lôi-Huấn lấy làm lạ, liền đi ngay vào nhà khách, vói nắm cánh cửa mở ra nhẹ nhẹ, thấy Vân-đặt-La và Hải-lợi-Tư, đứng day lưng ra ngoài cửa, hai người còn đang tranh cải với nhau ; nghe Hãi-lợi-Tư nói lớn rằng : « Tuy nói như vậy, mà chú chết liền hôm nay thì Bữu-Liêng mới chịu ưng tôi, chẳng dám nghịch mạng ; nếu chú chưa chết mà Bữu-Liêng đã có ái-tình với ai, lén kết hôn trước rồi thì chú mới tính sao ? » Hơi nói xẳng xớm, dường như giận dữ lắm vậy. Vân-đặt-La nạt rằng : « Thiệt mi dại quá ! Bữu-Liêng lại dám nghịch mạng ta sao, mi chớ nói bậy mà chọc ta thêm giận. . . . . » Nói tới đó vùng nghe động cửa, hai người liền làm thinh, day mặt ngó ra thấy Cát-lôi-Huấn bước vào. Vân-đặt-La hỏi rằng : « Thầy muốn nói việc chi ? » Cát-lôi-Huấn bèn dam hết các việc của mình đã sấp đặt mà nói cho Vân-đặt-La nghe. Vân-đặt-La gặt đầu khen hay, rồi lại nói rằng : « Hôm nay xin thầy cũng ở lại đây giúp sức với tôi mà bày biểu cho những người phòng-vệ ấy, chớ có về xưởng làm chi.» Cát-lôi-Huấn vâng lời từ giã lui ra.

Khi Cát-lôi-Huấn vừa ra khỏi cửa, gặp Na-Mật dựa bên thang lầu, làm bộ không thấy, ý muốn ngó lơ mà đi tuốc. Song Na-Mật cũng kêu lại rồi cười chúm chím mà nói rằng: «Hèn lâu tôi không gặp thầy, chẳng hay mạnh giỏi thể nào?» Cực chẳng đã, Cát-lôi-Huấn phải dừng chơn lại và nói lơ là rằng : « Tôi mạnh giỏi, cô cũng mạnh giỏi há ! » Na-Mật gặt đầu rồi bước tới vỗ vai Cát-lôi-Huấn, miệng cười mỉn chi mà nói rằng : « Thiệt tài học như thầy vậy, làm chi lại không được. Sao lại cam tâm lòn cúi ở đây mà làm một chức ký-thấc như vầy cho đến trọn đời sao ? » Cát-lôi-Huấn nghe nói vùng trả lời xẳn xớm rằng : « Lời cô nói đó, thiệt tôi không hiểu, tôi mang ơn tri-ngộ của ông Vân-đặt-La, thì tôi phải ra sức mà đền bồi ; chớ cô nói cái chi lạ vậy ? » Nói chưa dứt lời, kế thấy Hải-lợi-Tư bước tới ; Cát-lôi-Huấn liền từ giả bỏ đi. Hải-lợi-Tư bèn cật hỏi Na-Mật rằng : « Mi nói nhỏ to chuyện chi với Cát-lôi-Huấn đó ? » Na-Mật giận nói : « Tôi nói chuyện với Cát-lôi-Huấn mà cang cớ chi anh, anh muốn cang dự tới cái

quyền tự-do của tôi nữa sao ? » Và nói và bảy Hải-lợi-Tư rồi đi thẳng lên lầu. Hải-lợi-Tư đứng đó bơ vơ rồi cũng đi mất.

Đến chiều tối Vân-đặt-La đang ngồi trong nhà một mình mà xem nhựt-báo, Thang-Mậu dắc người Trinh-thám đến ra mắt, người ấy tuổi chừng ba mươi, tên là Hắp-Lý. Vân-đặt-La mời ngồi. Hắp-Lý liền nói rằng : «Ông sếp tôi có dạy tôi rằng tại nhà ông có một việc rất quan hệ, nên người khiến tôi đến đây dọ cho ra mối ; chẳng hay việc ấy thế nào, xin ông nói cho tôi nghe thử. » Vân-đặt-La liền thuật những việc mình đã thấy và thò tay trong túi móc cái thơ hâm dọa mà trao cho Hắp-Lý coi. Hắp-Lý coi rồi bèn nói với Vân-đặt-La rằng : « Việc nầy rất có quan-hệ với những bà con thân-thuộc của ông ; vậy chớ trong thân-tộc của ông thuở nay có ai cừu oán với ông chăng ? » Vân-đặt-La nói : « Không » Hắp-Lý lại hỏi : « Vậy chớ trong nhà ông từ xưa đến nay có việc chi quan hệ với bức thơ nầy chăng ? » Vân-đặt-La nói : « Cũng không ngơ. » Hắp-Lý nhăn mặt mà nói rằng : « Ông bảy nhớ lại thử coi, chớ theo ý tôi nghĩ thì bức thơ nầy không phải là không có duyên cớ chi ; nếu ông dấu tôi, thì dầu cho tôi có tài thủ-đoạn cũng khó mà dọ cho ra mối được. » Vân-đặt-La bèn làm thinh cúi đầu chống tay trên trán suy nghĩ hồi lâu ; vùng đứng dậy gặt đầu lia lịa, dường như đã nhớ được việc chi ; dợm nói đôi ba phen mà còn dụ dự, rồi lại nói với Hắp-Lý rằng : « Thiệt việc nầy rất có quan hệ với người trong thân-tộc tôi, nhưng ma đó cũng là một việc rất bí-mật ; vậy xin để mai tôi sẻ nói hết cho anh nghe, ước được cùng chăng ? » Hắp-Lý gặt đầu rồi từ giã lui ra.

Đêm ấy Hắp-Lý cũng ở lại nơi nhà Vân-đặt-La, hiệp với bọn kia mà tuần do 4 phia.

Khi dùng cơm tối rồi, Vân-đặt-La vào nhà biện-sự mà nghiện cứu một cái máy điển kia, vì mắt để trí mà trù nghĩ mải có một cái máy ấy, nên quên hết việc lo sợ của mình. Đồng-hồ gỏ 12 giờ, vùng nghe trên thang lầu có tiếng kêu sạt sạt, dường như chơn người đi xuống. Vân-đặt-La giựt mình, liền đứng dậy vặn máy đèn tắc hết,

(*ấy là đèn khí*) núp trong xó tối, lấy súng sáu ra, cầm sẵn nơi tay. Chẳng dè trong giây phút nghe tiếng chơn đi đã gần tới ; Vân-đặt-La coi kỷ lại vùng hóa tức cười. Té ra nghe tiếng đi đó là con chó Đặt-mụ ở trên lầu đi xuống bèn vặn đèn lên tỏ rỏ, rồi ngồi lại mà trù nghĩ như cũ.

Qua đến một giờ khuya. Hắc-y-đạo ở sau lưng lén lén bước tới tay cầm một con dao giắt sáng lòa, đã nhọn lại bén thấy mà phát ghê! Bước tới gần sau lưng, nhắm ngay cổ-cúc Vân-đặt-La đâm xuống một dao rất mạnh. Vân-đặt-La bị đâm một dao nặng quá, muốn la lên mà la không ra tiếng, liền ráng vói tay nhận cái chuông máy ; tiếng chuông reo lên. Hắc-y-đạo nỗi giận, đâm bồi hai ba dao, Vân-đặt-La té ngửa hồn lia khỏi xát.

Lúc ấy Trinh-thám Hắp-Lý đang đi tuần ngoài cửa, nghe trong nhà biện-sự có tiếng chuông reo lên, nghiên tai lóng nghe, thì không nghe chi nữa, trong lòng sanh nghi, liền lén lén bước tới rình coi, thấy trong nhà đèn khí tắc hết, tối đen như mực, bèn rờ đường bước lần vào, vặn đèn lên tỏ rỏ, ngó 4 phía lặn êm, chẳng có đều chi lạ ; bước trở tới bàn viết, vùng thấy Vân-đặt-La đã bị đâm, nằm ngay dưới gạch, máu ra linh láng. Hắp-Lý oản kinh, cúi xuống rờ coi, thấy hơi đã tuyệt mà thây còn nóng thi biết rằng mới đâm chưa được bao lâu ; liền bước ra cữa sổ lấy súng sáu bắn bổng trên không hơn năm sáu tiếng.

Bao nhiêu linh phòng-vệ, tuần do 4 phía, nghe được tiếng súng, liền thổi tu-hích kêu nhau áp đến. Hắp-Lý liền hô lên rằng: « Ông Vân-đặc-La đả bị đứa gian đâm chết rồi, mấy người tuần do 4 phía, nảy giờ có thấy người nào ở trong nhà nầy đi ra hay không ? » Bọn tuần-vệ đều lắt đầu nói không. Hắp-Lý nói : « Vậy thì đứa hun-thủ chưa thoát ra được, chắc là nó còn núp ẩn trong mấy chỗ hóc hiểm chi đây; các người phải lục soát cho kỹ, nếu ai bắt được ắt sẻ trọng thưởng. » Bọn lính tuần vệ vâng lời, nạp súng rồi dắc nhau ra đi.

Đêm ấy Bửu-Liêng đã vào phòng nằm rồi, song còn thao thức chưa ngũ, bỗng nghe nơi phòng Biện-sự có tiếng chuông reo, kế nghe súng nổ liên thinh, giựt mình ngồi dậy, chạy tuốt xuống lầu, xô cữa phòng biện-sự bước vào, thấy cha già nằm ngay dưới đất. Còn Hắp-Lý thấy

Bửu-Liêng thì nói rằng : «Lịnh-tôn đã bị thích rồi.» Bửu-Liêng nghe nói thất kinh, liền bước đến gần, xem kỷ lại thì thấy cha nằm trơ trơ, chẳng còn hơi thỡ, phía sau lưng bị đâm một dao, tại chỗ yết-hầu cũng bị một dao, máu còn chảy ra ròng ròng; Bửu-Liêng vùng nhào xuống ôm thây cha khóc rống một hồi.

Lúc ấy Cát-lôi-Huấn và Thang-Mậu cùng những kẻ gia-dịch trong nhà thảy đều hay tin chạy đến.

Trong giây phút bọn Y-tài-Nhĩ, Hải-lợi-Tư và Na-Mật tựu tới đũ mặt. Ai nấy thấy việc kỳ biến cũng đều thất kinh, song không biết duyên cớ làm sao mà nghĩ cho ra. Hải-lợi-Tư thãy Bửu-Liêng than khóc thì bước tới gần, kiếm lời mà an ủi nàng. Còn Cát-lôi-Huấn và Hắp-Lý thì cứ gia tâm kiểm soát khi vật trong nhà, thử coi có mối manh chi chăng.

Khi Bửu-Liêng bớt khóc, vừa ngước mặt lên, liền lấy tay chĩ tấm khuôn hình của mình treo trên vách tường mà la hoải !

Ai nấy ngó theo, tấm khuôn hình ấy là hình Bữu-Liêng, phia trên tấm khuôn hình, lại có một con dao-giắt sáng ngời gâm ngay vào vách, cả nhà đều thất kinh. Hắp-Lý bước tới gần, coi kỷ lại thì thấy dấu máu hảy còn ràng ràng, bèn nói rằng: «Ấy là đồ hung-khí đó, phải để y vậy, chừng nào có quan đến khán nghiệm sẻ hay. Kế đó những linh phòng-vệ trỡ vào nói rằng tìm kiếm hết sức mà chẳng thấy hình dạng đứa gian đâu hết. Hắp-Lý sanh nghi, suy nghĩ một hồi rồi nói lớn rằng: «Ông Vân-đặt-La chết đây, thì chàc là người ở trong nhà giết ổng mà thôi, chớ chẳng có ai ở ngoài mà lọt vào đây. » Ai nấy đều thất kinh, Y-tài-Nhĩ và Hãi-lợi-Tư đứng ngó sững nhau, mặt mày thất sắc. Hắp-Lý lại nói tiếp thêm rằng: «Ấy vậy các người đều có cang-cập vụ nầy; vậy thì ai về phòng nấy, không được ra vào tự do, chờ cho quan trên khán-nghiệm rồi sẻ hay.» Ai nấy nghe nói riếu riếu lui ra. Còn Bữu-Liêng thì có hai đứa tớ gái, nưng đỡ lên lầu đam về nhà riêng.

Bửu-Liêng về nhà than khóc lu bù, mấy đứa tớ gái xúm lại khuyên giải một hồi mới bớt khóc.

Đồng-hồ đã gỏ bốn giờ khuya, Bửu-Liêng mệt mỏi, ý muốn vào phòng mà nghĩ, bèn đứng dậy bước vào phòng

ngủ, vừa bước ngan cữa phòng, thình linh Hắc - y - đạo ở trong cánh cữa nhãy ra, kéo tấm màn chụp trùm trên đầu Bửu-Liêng. Bửu - Liêng nổi giận ráng sức chống cự, ngặt vì thằng ấy mạnh quá, hai cánh tay cứng như sắt. Bửu-Liêng vùng vẫy không nổi, bị Hắc-y-đạo xô té dưới đất, giựt tấm màn xuống vấn trùm đầu mặt Bửu-Liêng, rồi ôm Bửu-Liêng chạy tuốc xuống lầu. Nhằm lúc vắn vẻ không ai, Hắc-y-đạo lỏn vào phòng biện-sự, nhận nút máy mở cửa địa-đạo ra, bồng Bửu-Liêng chung vào, cữa đóng lại như củ.

Hắc-y-Đạo bồng Bửu-Liêng đi dưới địa-đạo, lần tới dưới chơn hinh-đồng mỡ cửa chung lên, chạy thẳng tới dựa vách tường, xem bốn phia không ai, bèn để Bửu-Liêng nằm dưới đất, rồi lấy hai ngón tay đút vào miệng làm như tu-hích thổi hoét lên một tiếng, tức thì có một đứa đồng-lỏa, đội mũ trùm hết mặt mày, trèo tường mà vào. Hắc-y-đạo chỉ Bửu-Liêng cho tên đồng-lỏa thấy rồi bỏ đi mất. Tên đồng-lỏa vừa muốn bồng Bửu-Liêng mà chạy, bỗng nghe phia sau lưng có tiếng giày đi tới. Nhìn rõ lại thì là Hóa-học-sư Cát-lôi-Huấn.

(Nguyên vì Hắp-Lý, khi sai Tuần-vệ-quân đi hết rồi, thì đánh giây-thép-nói cho sở Cảnh-sát, thỉnh quan đến nghiệm thây và xin cho thêm lính đến hiệp lực với mình mà tra xét, rồi bổn thân đi với Cát-lôi-Huấn đều cầm súng tay phân đường ra đi khắp trong vườn mà tìm kiếm.

Trời vừa rạng đông, Cát-lôi-Huấn tinh cờ đi đến chỗ ấy, thấy có một người trèo tường mà vào, bộ đi thấy phát nghi, liền lui lại chỗ khuất leo tường dòm ra phia ngoài thấy có một cái xe hơi đậu gần chỗ ấy mà chẳng có một người, thì biết là xe của bọn ăn trộm. Liền sụt xuống nom dấu lỏn theo đến đó.)

Khi tên đồng-lỏa thấy Cát-lôi-Huấn đến, bèn bỏ Bửu-Liêng, đứng ngó lườm-lườm mà thủ thế, chờ Các-lôi-Huấn tới mà đánh. Các-lôi-Huấn thấy người ấy đội mủ trùm mặt thì biết là bọn chẳng lành, liền nổ lực nhảy tới đánh nhầu. (*Các-lôi-Huấn trong mình có súng mà không bắn, là có ý để bắt sống đặng tra thử coi có can cập chi với vụ giết Vân-đặt-La chăng ?*)

Hai đàng đánh nhau một hồi, người ấy coi bộ đuối sức,

bị Các-lôi-Huấn một thoi té ngữa xuống đất. Các-lôi-Huấn liền ngó theo, vùng thấy Bửu-Liêng cũng nằm tại đó, trong lòng thất kinh, vừa muốn cúi xuống đỡ dậy ? Chẳng dè Hắc-y-đạo ở đâu phía sau lưng nhảy tới xuất kỳ bất ý đánh một cái rất mạnh, Cát-lôi-Huấn té xiểu xuống đất.

Cát-lôi-Huấn té xuống rồi thì tên đồng-lỏa đã đứng dậy được. Hắc-y-đạo liền khiến tên đồng-lỏa bồng Bửu-Liêng trèo tường mà trốn cho mau, còn mình thì trở lại mở cữa địa-đạo mà chung mất.

Tên đồng-lỏa ấy đem Bửu-Liêng ra ngoài được rồi liền bỏ lên xe hơi, muốn quây máy đặng chạy, bỗng có một tên lính tuần-cảnh cởi một cái xe hơi nhỏ chạy đến, thấy bộ tịch người ấy đáng nghi, liền nhảy xuống xe, áp đến tra xét. Tên đồng-lỏa nổi giận cự với tên lính, hai đàng ấu đã với nhau một hồi, tên lính liệu đánh không lại, liền rút súng sáu ra mà bắn, chẳng dè tên đồng-lỏa ấy tay chơn lanh lẹ, khi thấy tên lính thò tay vào túi lấy súng liền nhảy lại chụp tay tên lính đưa vẹt ra ngoài, cho nên tên lính bóp cò nổ luôn mấy phát mà không trúng ai hết. Hai đàng vùng vẫy hồi lâu, bỗng có một viên đạn xẹt nhằm thùng máy xe hơi lũng lổ, dầu chảy ra ròng ròng. tên ấy nổi giận, ráng sức đánh nhầu, hung hãng dị thường, tên lính đuối sức, bị tên đồng-lỏa đánh nhằm chỗ nhược, té xiểu xuống đất.

Tên lính té rồi, tên đồng-lỏa thấy xe mình đã hư máy, liền bồng Bửu-Liêng bỏ lên xe của tên lính, vặn máy chạy giông.

Lúc ấy Hắp-Lý đang ở trong vườn tra soát các chỗ, vùng nghe có tiếng súng nổ liền liền nơi ngoài tường, liền hô bọn lính tuần-vệ mở cửa ra coi, thấy một tên lính cảnh-sát nằm ngữa dưới đất, liền xúm nhau đở dậy, trong giây phút đã tỉnh lại ; Cát-lôi-Huấn cũng đã tỉnh dậy chạy tới. Tên cãnh-sát liền thuật lại đầu đuôi. Cát-lôi-Huấn nói : « Người con gái mà bị ăn trộm bắt chở đi đó là nàng Bửu-Liêng, chúng ta phải theo nó cho mau mà cứu nãng, nếu để trễ nãi ắt nãng bị hại.» Còn đang bàn tính với nhau, bỗng thấy một bọn lính của sở Cãnh-sát sai đến, cũng đi bằng xe hơi, ai nấy đều mừng rở, liền hối nhau lên xe, đặng tên sốp-phơ (Chauffeur) coi theo lằng bánh xe kia mà rược riết theo.

Còn tên đồng-lỏa của bọn ăn trộm chở Bửu-Liêng tuy đã thoát chạy, song còn sợ chúng theo, cho nên vả chạy và ngó chừng phía sau. Vì vậy mà xe chạy không được mau cho lắm. Chạy đến một chỗ kia, có đường xe lửa nằm ngan phía trước, lại rũi nhằm lúc xe lửa chạy qua, nên tên giữ cổng xe lửa đã giăng giây sắt ngang qua đường mà cãng lại. Tên đồng-lỏa ấy chạy qua không được, phải ngừng xe lại mà chờ.

Khi xe lữa qua khỏi rồi, tên đồng-lỏa mới mở máy mà chạy được. Chẳng dè lúc bị xe lữa cãng đường thì xe lính cãnh-sát ở sau theo đà gần kịp. Tên đồng-lỏa day lại ngó thấy hết hồn, liền xổ hết máy cho chạy nhu giông ; chạy tới một chỗ kia, thấy có một giãy vách tường cao vọi, có một cái cữa khép sơ chớ không khóa. Coi kỹ lại thì là chỗ cửa sau cái xưởng đúc súng của dòng Vi-nhỉ-Đinh. Tên đồng-lỏa ấy rất mừng, liền bồng Bữu-Liêng xuống, lỏn vào trong cửa ấy không ai thấy được. Rồi đi thẳng tới chỗ lò nấu sắt, chỗ ấy máy móc chẳng biết bao nhiêu, có một cái lò hơi để nấu sắt rất to đựng đầy những than bằng xương thú, treo bằng giây sắt ở trên cao, máy chạy bánh xe lăng, cái lò ấy ở trên thỉnh thoãn hạ lần xuống. Tên đồng-lỏa ấy ngó thấy, bèn sanh lòng ác, đam Bữu-Liêng để ngay nơi dưới chỗ cái lò ấy, có ý để cho lò ấy hạ xuống đè nhẹp Bữu-Liêng cho tan xát, rồi thoát ra chạy mất.

Lúc ấy trong xưởng chẳng ai ngó thấy, còn máy xe cứ việc lăng hoài, cái lò ấy xuống lần đã gần tới Bữu-Liêng. *Xem tới đây ai cũng hết hồn, chắc là Bữu-Liêng ắt phải bị nhẹp.* (Vãng lớp thứ ba).

LỚP THỨ TƯ

Máy vừa chớp lên, thấy xe hơi của bọn linh cãnh-sát đuổi theo tới đó, thấy có một cái xe hơi bỏ không, nằm dựa bên đường ; tên linh nhìn biết là xe của mình, bị tên đồng-lỏa đã giựt khi nãy, liền biểu sớp-phơ ngừng xe lại, rồi bàn với nhau rằng : « Nếu nó bỏ xe lại đây thì chắc là nó liệu chạy không khỏi, nên bỏ xe kiếm chỗ mà trốn, thế thì nó còn núp ẩn quanh quất lối nầy chớ chẳng đâu xa.»

Bèn phân nhau lục soát 4 phía. Còn Cát-lôi-Huấn đứng nhằm nhía một hồi, thì biết chỗ ấy là phía cửa sau nơi xưởng đút súng của nhà Vi-nhĩ-Đình, liền rủ Hắp-Lý đi theo mình, tuốc vào trong xưởng mà tra soát. Vào đến nơi tra soát đã cùng mà chẳng thấy chi hết. Chừng đi đến chỗ lò nấu sắt, vùng ngó thấy Bữu-Liêng nằm ngay dưới lò máy, còn phía trên thì cái lò máy đã lần lần thòng xuống, còn chừng 2 thước nữa thì tới mình Bữu-Liêng.

Cát-lôi-Huấn hết hồn, liền chạy nhào tới, vừa bồng Bửu-Liêng ra khỏi thì cái lò máy đã xuống tới rồi. Cát-lôi-Huấn và Hắp-Lý ngó nhau mà le lưỡi. Ước trễ chừng vài phút đồng-hồ, thì Bữu-Liêng đà dẹp đép.

Hồi lâu Bửu-Liêng mới tĩnh lại, hỏi rỏ các việc thì hết hồn, bèn nắm tay Cát-lôi-Huấn ân cần tạ ơn. Còn Hắp-Lý thì kêu hết bọn lính cảnh-soát đến, đặng dò tra soát cho kỷ, tìm bắt cho được quân gian mới thôi. Rồi đó hai người đồng phò Bửu-Liêng ra khỏi xưởng, lên xe hơi chạy thẳng về nhà.

Về đến nhà thì quan Biện-lý đã tới trước rồi, nghiệm xét trong ngoài rồi mới kêu tên bồi già là Thang-Mậu mà tra hỏi trước sau. Thang-Mậu bẩm hết đầu đuôi rồi lại khai thêm rằng : « Ở trong nhà chủ tôi, trừ cô Bữu-Liêng ra thì có bọn Y-tài-Nhĩ, Hải-lợi-Tư và Na-Mật ba người, thường hầm-hầm muốn đoạt cái quân-giới-xưởng cho được mới nghe ; cho nên nay mà chủ tôi thác đây thì ba người ấy mừng lắm : nếu muốn tra cho ra cái án nầy thì cứ ba người ấy mà tra, ắt là ra mối, xin quan lớn lưu tâm cho lắm. » Quan Biện-lý nghe nói cũng sanh nghi bèn nói rằng ; « Vậy thì mi hãy đi kêu hết bọn Y-tài-Nhĩ lại đây đặng ta cật vấn cho rỏ cái án nầy. » Thang-Mậu vâng lịnh đi rồi, quan Biện-lý bèn day lại nói chuyện với Hắp-Lý. Kế đó lại có một tên lính cảnh-soát hơ hải chạy vào nói với Hắp-Lý rằng : « Tên đồng-lỏa với bọn ăn trộm ấy nay đã tìm được dấu rồi, hắn núp ở nơi một gò đất kia, song chỗ ấy hiểm lắm, hắn cứ núp phía sau gò đất, tay cầm súng sáu mà nghiễm, cho nên bọn lính cũng khó mà bắt nó được chăng ? » Hắp-Lý nghe nói nỗi giận, liền vội vả nạp súng sáu hâm hở ra đi.

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE
RF
IMPRIMÉS

Đây nhắc lại bọn Y-tài-Nhỉ ba người, từ ngày Vân-đặt-La bị giết, bề ngoài tuy làm bộ bi ai, chớ bề trong đều lấy làm đắt chí ; cho nên những lời của Thang-Mậu nói với quan Biện-lý chẳng phải là vu.

Ngày ấy ba người ở nhà trong lòng mỗi người đều sanh một lý-tưởng khác nhau.

1· — Y-tài-Nhỉ thì tưởng rằng : Nay anh ta là Vân-đặt-La đã chết rồi, con gái của ảnh là Bữu-Liêng yếu đuối, có thế nào mà quản-lý quân-giới-xưởng ấy cho được ; mà trừ ta ra thì có ai bây giờ ? Chắc sẻ về tay ta Quản-lý. Vậy hễ đến ngày ta lảnh trách-nhậm ấy được rồi, thì ta phải đến tại xưởng mà diễn thuyết cho mấy ngàn công thợ ấy nghe. Thế nào trong bài diễn-thuyết ấy ta cũng phải nói mấy câu như vầy là cần yếu hơn hết.

Nguyên tôi với anh tôi, tình hữu-ái chẳng ai hơn được. nay chẳng may mà anh tôi bị giết một cách rất thảm, tôi lấy làm thương tiếc chẳng cùng. Nhưng kể từ ngày nay là ngày đầu hết, tôi với các anh em lại được gần gũi với nhau hết lúc bi thương, tới ngày khoái lạc. Vậy từ đây tôi xin các anh em, hãy đồng tâm hiệp lực mà vùa giúp với tôi, làm cho cái quân-giới-xưởng của giòng Vi-nhĩ-Đình nầy càng ngày càng tinh tấn, kế chi cho anh tôi mà làm cho được vẻ vang ; thì quân-giới-xưởng lấy làm may mắn, tôi đây cũng may mắn.

Nếu ta nói như vậy thì bao nhiêu thầy thợ trong xưởng biết bao là khoái chí ; mà rồi tiếng vỗ tay ắt sẻ vang trời giậy đất. » Nghĩ tới đó rồi mừng rở nhẫy nhót, lấy làm đắc chí vô cùng.

2· — Còn Hải-lợi-Tư thì lại tưởng rằng : Hễ Bữu-Liêng tuân theo di-mạng của cha nàng rồi, thì nàng tức là vợ ta, ngày làm phép hôn-thú xong rồi, thì sẵng nghiệp của Bửu-Liêng tức là sẵng nghiệp của ta, chừng ấy chức Tổng-lý tại quân-giới-xưởng nầy, trừ ta ra thì còn có ai ? Mà hễ ta lảnh chức Tổng-lý rồi thì mỗi ngày tạnghinh ngan trong xưởng, bao nhiêu thầy thợ, ai mà dám chẳng xu phụ theo ta. Ấy có phải là nhứt hô bá ứng, khoái là dường nào ? » Nghĩ tới đó rồi cũng dương-dương đắc ý, hớn hở vui mầng.

3· — Duy có Na-Mật thì lại tưởng khác hơn hết rằng :

« Ta với Bửu-Liêng đã là bà con thân-thích, lại là bạn gái bình nhựt cũng hay thương yêu nhau ; nay xét rỏ tấm lòng của Bửu-Liêng, thì chẳng những là chẳng khứng lấy Hải-lợi-Tư làm chồng, mà lại cũng chẳng ưa chi Y-tài-Nhĩ; vậy thì cái chức Tổng-lý nơi quân-giới-xưởng nầy ắt nàng tự nhiệm lấy, chớ chẳng hề phú thát cho ai, mà rồi chắc sao nàng cũng dùng ta làm người phụ tá, dường ấy thì cái đại-quyền trong xưởng nầy sẻ lần lần lọt về tay ta. Chừng ta đắc thế rồi thì mấy ngàn người trong xưởng ai ai mà chẳng xu phụ theo ta. » Nghĩ tới đó rồi cũng lấy làm khoái chí !

Lúc ấy ba người ở riêng ba phòng, mỗi người còn đang mộng tưởng, kế nghe Thang-Mậu gỏ cữa và kêu và nói rằng : « Có quan Biện-lý mời đến cho người hỏi thăm một việc. Ba người nghe nói giựt mình, liền mở cữa theo Thang-Mậu đến nhà Biện-sự. Quan Biện-lý tra hỏi rồi lấy khẩu-chiêu từ người mà đem vào thũ-sách (Carnet).

Lúc quan Biện-lý tra hỏi, thì ba người ấy hình sắc coi bộ giớn giác mặc dầu, song mà lời nói rất nên lanh-lợi, không có lầm vấp một tiếng chi, cho nên quan Biện-lý tuy cũng hồ-nghi, mà không tìm được cớ.

Còn Bửu-Liêng khi về đến nhà rồi, trong mình hết mệt, nằm ngữa nơi ghế phô-tơi, nhớ tới cuộc đại-biến trong nhà vùng sa nước mắt. Cát-lôi-Huấn ngồi dựa một bên, vuốt ve Bửu-Liêng mà an ủi. Hãi-lợi-Tư bước vào ngó thấy, lửa ghen đà nỗi giậy phừng phừng. Kế thấy tên bồi chạy vào kêu Cát-lôi-Huấn ra ngoài cho quan Biện-lý nói chuyện.

Cát-lôi-Huấn đi rồi, Hãi-lợi-Tư mới men lại gần mà nói với Bửu-Liêng rằng : « Qua thấy em buồn rầu, thiệt lòng qua lấy lòng chua xót, ngồi đứng không an; vậy xin em hãy bỏ bớt sự rầu, kẻo mà sanh bịnh, đến nay chú đã thác rồi, dầu em có khóc lóc cho lắm cũng chẳng ích chi, miễng là em hảy thuận theo lời di-mạng của chú mà ưng qua thì tuy chú đã thác rồi, song chú ở dưới suối vàng cũng vui lòng mà nhắm mắt; ấy là cái lòng hiếu của em đó.» Bửu-Liêng chĩ cứ làm thinh cúi đầu mà khóc chớ chẳng thèm nói đi nói lại tiếng chi. Hãi-lợi-Tư lại với

nắm tay mà nói tiếp thêm rằng :« Lời di-mạng của chú, xin em hãy nhớ, nay anh em ta phải tuân theo lời di-mạng của chú mà làm; rồi đây việc của em tức là việc của qua, qua phải hết sức mà giúp em, xin em chớ lo.» Bửu-Liêng nổi giận, vùng giựt tay trợn mắt mà nói xẳng xớm rằng: «Ta chẳng nề ưng mi, lời di-mạng của cha ta, ta chưa thừa nhận, mi chớ trông cậy mà uổng công, hãy đi ra cho rãnh.» Hãi-lợi-Tư thấy nàng giận dữ liền quày quã riếu riếu đi ra. Kế đó Y-tài-nhĩ củng bước vô, và cười và vỗ vai Bữu-Liêng mà nói rằng: «Cháu chớ buồn rầu mà sanh bịnh hoạn, từ đây việc nhà của cháu có chú đỡm đương, cháu cứ ở yên trong nhà, chẳng cần lo tới ; chú thương cháu lắm, cháu hảy tin chú mựa chớ hồ nghi. » Y-tài-nhĩ nói chi thì nói, Bữu-Liêng làm thinh ngó lơ chỗ khác. Y-tài-nhĩ hổ thầm bỏ đi một nước. Rốt sau Na-mật cũng lõn-lẻn bước vào ngồi kề xuống dựa bên Bữu-Liêng, kiếm lời diệu ngọt mà nói rằng : « Xin chị chớ ưu sầu làm chi, để mà lo phương tự vệ lấy mình, tôi với chị thuở nay vẫn đã thương yêu nhau, việc chi cũa chị thì tôi phải hết lòng mà giúp chị ; chi như Cát-lôi-Huấn là người xảo trá dị thường, xin chị chớ nên tin mà bị người gạt gẩm . . » Nói chưa dứt lời, Bữu-Liêng vùng nạt rằng ; « Mi chớ dèm siểm làm chi, Cát-lôi-Huấn là người thiền-đốc, ta đã biết rỏ lòng rồi, ấy là một người đoan-chánh đáng tin, mi chớ có dèm pha, thiệt ta không mượn.» và nói và đứng dậy háy Na-Mật một cái rồi phủi đích bỏ đi chẳng thèm ngó lại.

Lúc ấy Trinh-thám Hắp-Lý đã đắc linh trở về mà nói rằng tên đồng-loả với quân trộm đã trốn khỏi rồi. Ai nấy nghe vậy củng lấy làm thường, trong giây phút Cát-lôi-Huấn đương đứng nói chuyện với quan Biện-lý bổng thấy phia sau nhà nơi cữa kiến (pha-ly) có một người đang núp ló tại đó, mặt mày hung ác, tướng tá dữ dằng, coi kỷ lại thì là tên đồng-lỏa của bọn trộm, đang kê miệng súng sáu vào nhà muốn nhắm Bửu-Liêng mà bắn. Cát-lôi-Huấn thất kinh, liền rút súng ra thảy cho một mủi ; tên trộm ấy té nhào. Trong nhà nghe tiếng súng nổ, ai nấy đều lao-xao, Cát-lôi-Huấn lại hiệp với Hắp-Lý đắc linh nhảy ra cữa song, thấy tên trộm ấy nằm ngay dưới đất, đạn trúng ngang bông, bị thương rất nặng, chỉ còn có một

chút hơi thở hoi-hóp vậy thôi. Bèn hối linh cảnh-soát khiên đam vào nhà để ngồi dựa ngữa trên ghế, lột miếng vải đen trùm mặt hắn ra, trong giây phút lần lần tĩnh lại, nhướng mắt lên, làm tuồng sợ hải mà nói lập-cập rằng : « Tôi thiệt chẳng muốn giết Bửu-Liêng, ấy là tại . . . tại . . . . bọn . . . . bọn nầy nó . . . . nó . . . . , xuối tôi . . . . » Và nói và chĩ bọn Y-tài-Nhĩ, lại chĩ luôn đến Cát-lôi-Huấn, rồi té ngữa ra trên ghế mà tắc hơi.

Quan Biện-lý suy nghĩ một hồi rồi nói với bọn Y-tài-Nhỉ rằng : « Các người đều bị hềm nghi liên cang với vụ sát-nhơn ấy; vậy thì ai về nhà nấy, chờ ta tra hỏi cho xong sẻ hay. » Ai nấy vâng lời phân nhau ra về, Cát-lôi-Huấn vừa bước ra khỏi nhà, Hãi-lợi-Tư đón lại mà nói xẳn xớm rằng : « Trong xưỡng không cần dùng thầy nữa thầy phải đi ra cho khỏi xưỡng nội ngày hôm nay, không đặng trể nải. » Cát-lôi-Huấn cười gằng và đáp lại rằng : « Chú có quyền lực gì mà dám đuổi tôi, nếu cô Bửu-Liêng đuổi tôi thì tôi đi liền, chú chẳng cần phải nói. » Hãi-lợi-Tư tuy giận câm gan, mà không biết làm sao đặng, trong lòng hổ thẹn liền bỏ đi xuôi một nước.

Tắc lớp thứ tư, nối qua lớp thứ năm.

LỚP THỨ NĂM

Máy vừa chớp lên, thấy Bửu-Liêng đang ngồi trong nhà một mình mà dượt Báo. Có bọn Y-tài-Nhĩ vào lân la kiếm chuyện mà nói. Bửu-Liêng cũng lơ là ừ hử cầm chừng, chớ mắt cứ châm bẩm trong tờ Nhựt-báo mà thôi.

Bỗng đâu có tên bồi già là Thang-Mậu hớ hải chạy vào mà nói rằng : « Hồi hôm nầy quân ăn trộm nó lại vào nhà được nữa, nó muốn mở cái tủ sắt nơi nhà Biện-sự vì tôi thấy cái tủ bằng cây bọc ở phía ngoài đã bị nó mở rồi. Cô hảy qua đó mà coi lại, không biết có mất đồ chi trong tủ hay không ? » Bửu-Liêng nghe nói thất kinh, vì trong tủ ấy có để nhiều thứ giấy tờ bí-mật dị thường, nếu bị mất đi thì quan hệ chẳng nhỏ. Liền chạy theo tên bồi qua đó mà coi Thấy quả cái tủ bọc phía ngoài đã mở, bản-lề òi-tói gì đều đứt ráo; may vì cái tủ-sắt ấy chắc chắn lắm

nên nó cạy chưa được, giấy tờ trong tủ đều còn y nguyên; Bửu-Liêng mừng quá, kế đó bọn Y-tài-Nhĩ ba người cũng dắc nhau tới đó, thấy vậy thì sững sờ chẳng nói rằng chi cã. Bửu-Liêng bèn hối Thang-Mậu đi kêu thợ đồng và thợ mộc đến sữa cái tủ bọc ngoài lại chắc chắn liền nội hồi đó.

Khi ăn cơm trưa rồi, Bữu-Liêng liền thay đồ, hối sốp-phơ (chauffeur) đem xe-hơi ra, rồi lên xe vặn máy chạy giông như tên bắn.

Lúc ấy Cát-lôi-Huấn ăn cơm rồi, còn đang ngồi nơi nhà Hóa-học một mình mà hút thuốc xi-gà (cigare) Bữu-Liêng vùng xô cữa bước vào. Cát-lôi-Huấn xem thấy mừng rở đứng dậy bắt tay chào hỏi lăn xăng, Bửu-Liêng bèn đam việc ăn trộm phá tũ mà thuật lại cho Cát-lôi-Huấn nghe. Cát-lôi-Huấn cũng sửng sốt. Bữu-Liêng lại nói tiếp thêm rằng : « Đêm hôm cữa nẻo còn nguyên, chẳng nghe khua động, mà kẻ trộm lại đặng ra vào tự do như vậy thiệt cũng là quái. » Cát-lôi-Huấn nhăn mặt mà nói rằng ; « Việc nầy đây tình tiếc cũng đáng nghi, chúng ta phải nghiện cứu cho cùng mới được, nhưng vậy mà trong ý cô có nghi cho người nao chăng? » Bữu-Liêng nói ; « Cha tôi mà bị hại đó, thì những người trong bà-con thân thuộc của tôi thãy đều có quan-hệ cã ; chẳng nói chớ thấy cũng rỏ ; bởi đó cho nên, trong ý tôi thì tôi chắc cho bọn Hãi-lợi-Tư ba người ; ngặt vì bọn ấy ngôn từ lanh-lợi, cử chĩ khôn-ngoan ; cho nên, tuy nghi thì nghi vậy, chớ chưa tìm cho ra bằng cớ, không biết làm sao cho rỏ tội-danh, nên phải nín nằm ít ngày mà chờ dịp. » Cát-lôi-Huấn nghe nói liền khen rằng : « Thiệt cô rất có kiến-thức, tôi cũng nghi cho một người trong bọn ba người ấy mà thôi. ngặt chưa tìm ra thiệt cớ. » Nói rồi lam thinh cúi đầu mà suy nghĩ hồi lâu rồi ngước mặt lên hớn hở vui mừng dường như tìm được kế chi, liền đứng dậy đi ngay qua bàn viết, kéo ngăn tũ ra lấy một cái hộp nhỏ, trao cho Bửu-Liêng. Bửu-Liêng tiếp lấy xem coi, thì là một cái máy chụp hình nhỏ bèn hỏi rằng : « Cái nầy dùng để làm gì ? » Cát-lôi-Huấn cười rằng : « Tôi có một chước thâu được hình-thù diện mạo của bọn hun thủ vào trong cái hộp nhỏ nầy. Hễ thâu được hình thù diện mạo nó rồi ta lại dùng máy khác mà rọi ra cho lớn rồi cứ coi theo

diện-mạo cái hình ấy mà truy tầm thì dầu cho bọn nó có mọc cánh đi nửa cũng khó bay cho thoát khỏi được. » Bữu-Liêng nghe nói rất mừng, liền hỏi Cát-lôi-Huấn rằng : « Thiệt quả vậy sao? » Cát-lôi-Huấn nói : « Thuở nay tôi dám nói giối với cô bao giờ? Nhưng mà việc nầy phải kín nhẹm cho lắm mới được, chớ nên cho bọn Y-tài-Nhĩ biết. Vậy thì tôi phải theo cô về nhà mà bài trí việc mới xong. » Nói rồi bèn lấy những đồ cần dùng bỏ vào một cái rương giỏ nhỏ xách theo, hiệp với Bữu-Liêng lên xe hơi chạy đi thoát thoát.

Khi xe về tới nhà, Cát-lôi-Huấn và Bữu-Liêng dắc nhau đi thẳng vào nhà Biện-sự, khóa cữa lại chắc chắn rồi Bữu-Liêng mới chĩ cái tủ sắt cho Cát-lôi-Huấn coi. Cát-lôi-Huấn xem hết tứ phia thấy ngay phia trước cái tủ sắt dưới đất có lót một tấm da cọp, cái đầu có đồ độn trong dường như còn sống, miệng hả hoát ngó ngay cữa tủ; ngan đó lại có một cái hình người bằng đồng, mang đồ giáp-sĩ theo đời xưa, bề cao gần 2 thước tây ; ấy là đồ của mấy tay giàu-có bên Huê-kỳ hay sắm để chưng chơi trong nhà. Cát-lôi-Huấn xem rồi đứng suy nghĩ một chập, vùng gặt đầu miệng cười chúm chím, liền mỡ cái hộp lấy máy thâu hình ra, để kiến nhiếp-ảnh vào rồi, dấu trong miệng con cọp để dọi ngay cữa cái tủ sắt, lại gắn một cái bóng đèn điền-khí trong tay cái hình-đồng rất lớn, mối dây điển thì cho thông với cái máy thâu hình, 2 mối giáp lại làm một, gắn ngay cữa tũ sắt, sắp đặt đâu đó rất kỹ cang. Bữu-Liêng đứng coi hồi lâu mà không hiểu ý chi. Cát-lôi-Huấn an trí xong rồi cũng chúm chim miệng cười, lấy làm tự đắc. Bữu-Liêng bèn hỏi rằng : Những công việc của thầy làm nảy giờ, tôi thiệt không hiểu chi hết, chẳng hay thầy có nên cho tôi biết được chăng? » Cát-lôi-Huấn liền kê vào tai Bữu-Liêng mà nói nhỏ rằng : « Thằng trộm ấy nó muốn mở tũ đó là nó quyết lấy cho được những giấy tờ cần yếu trongtủ, hôm qua tuy nó cạy tũ không đặng, chớ lòng nó cũng chưa cam, thế nào nó cũng còn lén đến mà cạy nữa cho được thì nó mới nghe, hoặc nội đêm nay cũng chưa biết chừng ; tôi gài máy nảy giờ đó, là tôi quyết lấy cho được cái hình của nó, nếu nó lò mò cáiũt,

hễ động nhằm mối dây điễn, thì tất nhiên cái đèn điển trong tay hình đồng bực cháy lên sáng lòa 4 phía, thằng trộm ấy phải hỏan-kinh thoát chạy, tuy nó chạy khỏi mặt dầu, chớ hình-dạng nó đã thâu vào trong cái máy nhiếp-ảnh rồi ; như vậy thì từ đây ta mới dễ nhình mà bắt nó.» Bữu-Liêng nghe nói rất mừng, liền mở cửa dắc nhau trỡ qua nhà khách.

Đến chiều tối, Cát-lôi-Huấn từ giã Bữu-Liêng mà về nhà, khi ra đi lại ân cần dặn dò Bửu-Liêng rằng : « Đêm nay tôi có việc tư, ở lại không được, nhưng mà có Hắp-Lý ở đây cũng bảo hộ cô được. Thoản như thằng quĩ ấy quã còn léo tới, ắt nó phải trúng kế của tôi ; tấm kiến thâu hình nó đó, xin cô chớ đưa cho ai coi, phải cất cho cẩn thận rồi đánh giây thép nói mà kêu tôi, thì tôi sẻ đến tức thi mà lo liệu một việc rất bi-mật cho cô.» Bữu-Liêng gặt đầu rồi dắc tay nhau đưa theo ra tới thang lầu, bỗng gặp Hải-lợi-Tư và Na-Mật đang đứng dựa thang lầu, vừa thấy Bữu-Liêng thì hai người mặt mày ra tuồng giớn-giác, gắn gượng chào sơ rồi dắc nhau đi mất. Cát-lôi-Huấn bèn nói với Bữu-Liêng rằng ; « Tôi xem ý bọn nầy, thiệt chúng nó lườm-lườm muốn làm hại cô, thế thì cái tình-cãnh cũa cô xem ra nguy hiểm lắm, chẳng nên chẳng đề-phòng. » Và nói và thò tay vào túi, rút ra một cây súng sáu trao cho Bữu-Liêng mà dặn rằng : « Cây súng nầy lẹ-làng lắm, cô hãy cất lấy để mà giữ mình, nếu đêm hôm có sanh sự chi biến lạ, cô hãy dùng cây súng nầy mà bắn nó. » Bữu-Liêng tạ ơn, lãnh lấy cây súng nhét vào trong túi ; Cát-lôi-Huấn từ giã ra về.

Quả thiệt đêm ấy, vừa lúc một giờ khuya, Hắc-y-Đạo cũng lòn vào nhà Biện-sự cũa Bửu-Liêng, mò đến chỗ để tũ sắt, cạy cái tũ cây bọc ở phía ngoài, rồi mò lần tới cữa tũ sắt đặng lập thế mà cạy cửa. Phần thì tối đen, lớ quớ mò đụng nhằm dây điễn, thình lình trong tay cái hình đồng đèn điễn bực lên sáng lòa, Hắc-y-Đạo hoản kinh, nỗi giận câm gan, liền xô cái hình đồng ngã ngữa, rúng động cả nhà, cái bóng đèn trong tay hình đồng bể nát, đèn tắc tối thui.

Lúc ấy, Bửu-Liêng và Hắp-Lý nghe động, liền dắc nhau

chạy tới, nhận máy đèn cháy lên, Hắt-y-Đạo đã thoát chạy bao giờ đâu mất.

Trong giây phút, bọn Hải-lợi-Tư ba người kẻ trước người sau cũng lục thục chạy tới, nhưng mà coi bộ Y-tài-Nhĩ quần áo lôi thôi, mặt mày giớn-giác. Bửu-Liêng bèn thò tay vào cái đầu cọp lấy cái máy thâu hình ra cười và nói với Hắp-Lý rằng : « Thiệt cái kế của thầy Cát hay quá, Thằng trộm tuy đã chạy khỏi, song cái hình dạng nó đã mắt ở trong cái máy nầy rồi.» Bọn Y-tài-Nhĩ nghe nói sững sờ, song Y-tài-Nhĩ cũng gắn gượng vui cười mà hỏi Bửu-Liêng rằng ; « Không biết cái hình thù cũa thằng trộm ấy thể nào, chú cũng gắp muốn coi cho biết, vậy thì cháu hảy đưa tấm kiến ấy cho chú đam về rữa và in ra cho thiên-hạ coi, vì nghề chụp hình chú cũng thạo lắm. » Bửu-Liêng nói : « Cách rữa và in cháu đây cũng thạo vậy ; thôi để cháu làm, chớ cháu chẳng dám mượn chú đâu. » Hắc-Lý nói : « Nếu cô làm được thi tốt lắm, thôi, cô cứ đóng cữa, rữa cho kỷ lưởng để tôi ở ngoài mà phòng thủ cho cô. » Bửu-Liêng gặt đầu đam kiến cất vào trong tủ. Bọn Y-tài-Nhĩ mặt mày buồn xo, dắc nhau về mất.

Rồi đó Hắp-Lý bèn khiến hai tên linh cãnh-soát phân ra 2 phía một người thì giữ cửa trước một người thì giữ cữa sau ; bất luận là ai, chẳng cho ra vào chi hết. Còn Bửu-Liêng thi đánh giây phép nói cho Cát-lôi-Huấn hay rằng : Đã thâu được hình cũa đứa trộm ấy rồi, xin thầy hãy qua cho mau. Cát-lôi-Huấn đáp rằng : « Tôi nghe trong máy nói có tiếng lạ lùng e có kẻ lén nghe mà lậu việc, xin cô chớ nói nữa, tôi sẻ đến tức thì. » Bửu-Liêng liền để máy nói xuống, dắc Hắp-Lý đi ra dãy nhà phía sau, có một căng phòng tối (*Chambre noire*) là chỗ để rữa hình ; dặn dò Hắp-Lý ở ngoài mà coi chừng rồi xách một cái đèn đỏ đi vào phòng ấy khóa cửa lại, rót nước thuốc vào bồn mà rửa tấm kiến hình.

Đây nhắc lại Hắc-y-Đạo, khi xô ngã hình đồng rồi chung vào địa-đạo chạy tuốc ra cữa sau, leo lên cột giây thép, (*Cột giây thép nầy là mối giây-thép nói trong nhà Bữu-Liêng chạy thông với các chỗ,*) rồi thò tay vào túi lấy máy nói ra, gắn vào mối giây-thép nói ấy, đặng lén nghe trong nhà Bữu-Liêng động tịnh thể nào chẳng dè bị Cát-lôi-Huấn liệu

trước, chẳng cho Bửu-Liêng nói chi, nên bợm ta không nghe không hiểu chi được hết. Liền tuộc xuống chung vào địa-đạo chạy trở lại chỗ củ, kề tai vào vách lén nghe, biết Bửu-Liêng sẻ ra phia sau chỗ có phòng tối mà rữa hình, bèn núp ở lối đó, chờ cho Bửu-Liêng mở cửa đi rồi, lỏn theo rình ở phia sau, gặp được một khúc cây sắt nặng hơn 50 kí-lô, bèn lượm lên cầm tay, đi lần tới, thấy Hắp-Lý chắp tay sau lưng, miệng hút xi-gà, đi tới đi lui nơi trước cữa phòng tối ấy. Hắc - y - đạo bèn lỏn theo sau lưng, nhắm ngay đầu đánh xuống một cây sắt rất mạnh, Hắp - Lý ơ-hờ bị Hắc-y-đạo đánh một roi sắt, bễ· sọ văn óc ra chết liền tại đó.

Hắc-y-đạo thấy Hắp-Lý chết rồi liền nhảy lại xô cữa phòng tối mà vô; chẳng dè cữa khóa chặc lắm xô không được, bợm ta nỗi giận, bèn lấy cây sắt phá cữa mà vào.

Bửu - Liêng đang ở trong phòng, nghe phia ngoài có người phá cữa thì biết chắc là Hắc-y-đạo, trong lòng thất kinh, muốn kiếm chỗ thoát chạy mà tứ phia bịch bùng không đường nào chạy được; còn đang bối rối mà Hắc-y-đạo đập cữa dã gần bể rồi.

Tắc lớp thứ năm, đặng ráp máy vào hát nối qua lớp thứ sáu.

LỚP THỨ SÁU

Máy chớp lên, thấy phia ngoài Hắc-y-đạo còn đang đập cửa, còn phia trong Bửu-Liêng thì đang linh-quỳnh kiếm chước mà chữa mình, chợt thấy trên bàn có một cái ve đựng nước thuốc rất lớn, liền vói lấy ve nước thuốc ấy cầm sẳng trong tay, đứng nép dựa phia sau mà chờ. Trong giây phút Hắc-y-đạo đập bể ống khóa, tống cữa nhảy vào, tay cầm cây sắt quyết kiếm Bửu-Liêng mà đánh. Chẳng dè Bửu-Liêng hờm sẳng, chờ bợm ta xô cữa bước vô, xuất kỳ bất ý ở phía sau lưng nhảy tới dơ ve thuốc lên nhắm ngay đầu Hắc - y - đạo đánh xuống một cái rất mạnh, ve thuốc bể nát ra từ miễng. (*Thiệt là nữ anh - hùng, rất có đởm lược chớ phải đờn-bà con gái nước ta thì chỉ biết có một nghề la làng là thượng-kế.*) Hắc-y-đạo thình-lình bị

đánh rất đau, vùng la lên một tiếng, rồi day lại muốn tìm người đánh mình quyết xé thây mà ăn gan cho được mới nghe. Chẳng dè cái kiến bao con mắt cũng bị đánh bể, nước thuốc văng vào hai con mắt không thấy chi được hết; Bửu - Liêng thừa dịp ấy thoát ra, chạy tuốc vào nhà khách phia tây đứng nép vào trong góc mà trốn, kéo mi màn che khuất chẳng ai thấy được. Hắc-y-đạo và dụi con mắt và rược theo, bộ tướng hầm-hầm rất nên dử tợn. Bửu-Liêng xem thấy hình trạng dử dằng, trong lòng phát sợ, liền kéo mi màn, có ý muốn che cho kín; chẳng dè bị Hắc-y - đạo ngó thấy, liền nhảy tới kéo mi màn ra vói bắt Bửu - Liêng. Bửu-Liêng thất kinh, song cũng ráng sức chống cự, đánh nhau một hồi, Bửu-Liêng đuối sức, cự không lại bị Hắc-y-đạo bắc được, dở lên quăn ra cữa song cách xa hơn 5 thước. Bửu-Liêng đau quá dậy không nổi. Hắc-y-đạo nhảy theo bóp họng Bửu-Liêng. Bửu-Liêng vùng vẫy không nổi, bị bóp nghẹt họng gần muốn bức hơi. Lúc đang nguy cấp, kế lấy cứu-tinh vừa chạy tới.

Nguyên Cát-lôi-Huấn được tin giây-thép nói của Bữu-Liêng rồi liền bận áo nhẩy lên xe hơi tuốc qua nhà Bữu-Liêng. Khi vừa tới cữa, ngừng xe lại nhảy xuống hâm-hở chạy vào ; chẳng dè bị tên linh cảnh-soát đứng giữ phia trước cảng lại. Cát - lôi - Huấn liền lấy danh-thiếp (*carte visite*) đưa ra. Tên cảnh-soát cũng lắt đầu mà nói rằng : « Tôi vâng lịnh Trinh - thám Hắp - Lý, đứng gát chỗ nầy, chẳng luận là ai cũng chẳng cho vào được hết, bây giờ đã hơn 12 giờ khuya rồi, trong nhà đều ngũ hết, thầy vào đó làm chi, nếu có việc cần, xin để sáng mai sẻ lại. » Cát-lôi-Huấn nói : « Cô Bữu-Liêng đánh giây-thép mời tôi đến có việc cần, xin anh chớ cảng trở tôi mà hư việc. » Tên linh cảnh-soát chẳng tin, day mặt chỗ khác, không thèm nói nữa. Cát-lôi-Huấn nóng nảy, sợ e trong nhà có việc chi biến, nằng-nằng quyết một muốn vào cho được. Tên linh cảnh-soát thấy vậy lại càng sanh nghi, cứ ngăn trỡ hoài. Cát-lôi-Huấn trong lòng như lửa đốt, liền xô đại tên linh té nhào, rồi chạy tuốc vào phía sau, thấy có một người nằm ngay dưới đất, đầu bể óc văng, máu ra lai láng, liền bước lại gần, mới hay là Trinh-thám Hắp-Lý. Cát-lôi-Huấn thất kinh, biết chắc trong nhà đã có việc biến, liền

chay kiếm Bữu-Liêng ; chạy vừa tới nhà khách, vùng nghe phía ngoài song có tiếng thở è-ạch, liền vội vả chạy tới, thấy Hắc-y-Đạo đang đè Bửu-Liêng nằm ngay dưới đất mà bóp họng Cát-lôi-Huấn hoản kinh liền chạy nhào tới. Hắc y-Đạo thấy Cát-lôi-Huấn đến, bèn bỏ Bữu - Liêng day lại cự với Lôi-Huấn. Hai người đánh nhau rất lâu. Bửu-Liêng lần lần tỉnh lại, thấy Cát-lôi-Huấn đang đánh với Hắc-y-Đạo, bèn nhớ lại cây súng trong túi, liền rút ra, quyết bắn Hắt-y-Đạo. Hắc-y-Đạo liệu thế không xong, vùng nhảy trái ra đông mất. Cát-lôi-Huấn rược theo vừa ra tới cửa ngoài, thì không còn thấy tâm dạng chi hết.

Cát-lôi-Huấn bèn trỡ lại đở Bữu-Liêng ngồi dậy. Bửu-Liêng liền nắm tay Cát - lôi - Huấn và tạ ơn rằng : « Quân cường - bạo nó bóp họng tôi nghẹt đà gần chết, may nhờ có thầy đến cứu, tôi mới được sống đây, thật cái ân đước của thầy ngàn năm tôi chẳng dám quên.» Cát-lôi-Huấn bèn thuật việc Trinh-Thám Hắp-Lý đã bị Hắt-y-Đạo giết rồi. Bữu - Liêng nghe nói thê-thảm chẳng cùng. Lúc ấy trong nhà, ai nấy hay đặng tựu tới rất đông. Bọn Y-tài-Nhĩ ba người cũng nối nhau chạy tới ; nhưng Y-tài-Nhĩ cứ lấy hai tay duội cặp con mắt luôn, hình như ngũ mới dậy, còn Hãi-lợi-Tư thì bước tới nắm tay Bửu-Liêng mà nói rằng ; « Rũi quá ! Em bị đứa dữ hiếp đánh mà qua đương giấc ngũ mê, không hay mà cứu em cho được, thiệt qua rất lỗi, xin em miễng chấp. » Bửu-Liêng nói : « Nếu chẳng có Cát-quân cứu tôi, thì tôi đà chết bao giờ rồi, ai mượn anh tới đây mà nói phải chẳng làm chi. » Hãi-lợi-Tư nói : « Nay em thoát khỏi, thiệt qua rất mừng.

Nhưng mà Hắc-y-Đạo dám cả gan nghinh-ngang dường ấy là cũng do nơi em không có người bảo hộ cho chánh-đáng đó. Nếu như em tuân theo lời di-mạng cũa chú mà gả nghĩa với qua thì qua sẻ hết sức hộ-trì, dầu có chết qua cũng chẳng sờn lòng : Hắc-y-Đạo hun-ác thế nào qua há sợ sao ? » Bửu-Liêng khoát tay mà nói rằng : « Anh chớ nói nhiều lời, dầu cho thế nào tôi cũng chẳng lấy anh đâu, anh đừng tưởng lếu. » Hải-lợi-Tư mặt buồn dàu-dàu, quày quã lui ra.

Lúc ấy tên lính gát cữa, nhơn bị Cát-lôi-Huấn xô té khi nảy, đã chạy kêu một người Trinh-Thám tên là Bột-Điền,

hiệp nhau chạy vào, quyết tìm Cát-lôi-Huấn mà bắt cho được mới nghe. Chẳng dè khi vào tới nơi thì thấy Cát-lôi-Huấn với Bữu-Liêng đang ngồi kề nhau mà nói chuyện. Hai người biết mình đã lầm. Chẳng dám nói chi, Cát-lôi-Huấn thấy Bột-Điền vào, bèn đam việc Hắp-Lý bị giết mà nói cho Bột-Điền hay ; Bột-Điền thất kinh, liền chạy đến đó mà xem. Xem rồi lại trở vào nhà mời Cát-lôi-Huấn bước trải ra ngoài, ý muốn tra cật. Cát-lôi-Huấn liền thò tay vào túi lấy giấy kin của mình ra trao cho Bột-Điền xem. Bột-Điền xem rồi mĩn cười và gặt đầu từ giã ra về. Cát-lôi-Huấn trở lại chuyện vãn với Bửu-Liêng một hồi rồi cũng từ giả ra về. Bữu-Liêng theo đưa ra tới thang lầu, Cát-lôi-Huấn cảng lại mà nói rằng: «Trời dã khuya rồi, cô hảy lên lầu mà nghĩ, chẳng cần phải đưa đón làm chi. » Nói rồi liền bắt tay nhau mà từ biệt. Bữu-Liêng vừa mới lên lầu, bỗng thấy Na-Mật xâm-xâm đi tới, chĩ Cát-lôi-Huấn mà nói với Bữu-Liêng rằng : « Người ấy cữ chỉ quĩ trá, e chẳng phải người lành, nếu chị tin nó ắt phải mang hại. » Bữu-Liêng chẳng thèm dĩ tới, quày quã bỏ đi lên lầu. Lúc ấy Cát-lôi-Huấn tuy dã đi ra, song hãy còn trần lại, đứng nơi phía ngoài màn rình nghe ; Những lời Na-Mật nói với Bữu-Liêng thấy đều nghe hết, song chẳng nói chi, chĩ cứ chúm chím miệng cười rồi bỏ ra về mất.

Cách vài bữa sau Y-tài-Nhĩ và Hải-lợi-Tư dắc nhau mời Bửu-Liêng đi xem quân-giới-xưởng. Bữu-Liêng hứa chịu. Hai người rất mừng, liền hối Sốp-phơ (chauffeur) sắm sữa xe-hơi. Bữu-Liêng không thấy Na-Mật liền hỏi hai người. Y-tài-Nhĩ nói : « Đêm hôm qua nó bị cãm phong hàng mà sanh chứng nhức đầu nóng lạnh, nên còn nằm nghĩ trong phòng không đi đâu được. » Bữu-Liêng tưởng thiệt như lời, liền lên xe đi với hai người, chẳng nghi ngờ chi hết.

Lúc ấy nhà tư của Cát-lôi-Huấn thì ở tại đường Vệ-đốn số 19, nhà cất 3 căng khéo tốt vô cùng, những đồ trần thiết trong nhà rất nên nhã khiết phòng biện-sự (bureau) thì ở chính giữa, bên tả thì phòng rước khách.

Ngày ấy đang buổi sớm mai, Cát-lôi-Huấn đang ngồi một mình nơi phòng Biện-sự mà viếc thơ, bỗng thấy tên bồi cầm danh-thiếp vào mà thưa rằng : « Có một người

khách đờn-bà muốn xin ra mắt. » Cát-lôi-Huấn tiếp lấy xem coi thì là danh-thiếp của nàng Na-Mật ; nhơn biết Na-Mật là người âm biểm, phần thì nhớ lại những lời nàng đã dèm-siểm mình với nàng Bữu-Liêng hôm qua, cho nên đã giận lại ghét liền duổi tên bồi ra rồi knép cửa lại chẳng thèm đi rước Na-Mật ở ngoài chờ đợi rất lâu, bèn xô cữa nhẹ nhẹ, lén lén bước vào vỗ vai Cát-lôi-Huấn và cười chúm chím mà nói rằng : « Thiệt thầy siêng năng quá, châm chỉ làm việc cã ngày không mệt hay sao ? » Cực chẳng đã nàng đã vô lở rồi, Cát-lôi-Huấn phải buông bút bắt tay chào hỏi theo phép lịch-sự và mời qua bên nhà khách. Hai đàng ngồi xuống. Na-Mật lại mĩn cười mà hỏi rằng : « Thầy có biết tôi đến đây có ý chi chăng ? Cát-lôi-Huấn lắt đầu đáp rằng : « Tôi không biết. » Na-Mật nói bẳng rằng : « Tôi mà đến đây là có ý muốn nói cho thầy hay một việc ; người ta khi thầy mà thầy có biết hay chăng ? » Cát-lôi-Huấn nói : « Ai mà khi tôi ? — Mà khi việc gì ? » Na-Mật nói : « Thỉnh thoản tôi nói cho thầy nghe, xin thầy chớ nóng. Người mà khi thầy ấy là Bữu-Liêng tức nhiên là cái người cữa thầy yêu mến lắm đó ; tôi không hiểu làm sao mà thầy chĩ mê-mẩn có một mình Bữu-Liêng, chớ con gái của giòng Vi-nhĩ-Đinh nầy thiếu chi người sao mà thầy cứ quyến luyến Bữu-Liêng lắm vậy ; thiệt tôi dám chê cou mắt thầy cạng thấy lắm đó. » Và nói và làm tuồng mi-lai nhãn-khứ, trêu-bẹo Cát-lôi-Huấn hoài mà Cát-lôi-Huấn chẳng thèm dĩ tới : hồi lâu rồi nói rằng : « Tôi mông ơn cô Bửu-Liêng chiếu cố, thì cái sự muốn của tôi đã đủ rồi chớ tôi chẳng cần khác nữa. » Na-Mật nói : « Thầy thương Bữu-Liêng mà Bữu-Liêng không thương thầy thì có ích gì, nẩng giả ý bề ngoài đặng gạt thầy mà thầy không biết ; nay tôi mới rỏ, cái tánh đờn-ông con trai thiệt dễ mà khi quá. » Cát-lôi-Huấn nỗi giận bèn nói xẳng rằng : « Tôi đã biết rỏ lòng dạ của Bữu-Liêng rồi, cô chớ nhiều lời, nếu cô còn nói nữa thì cô phải ra khỏi cữa tức thì » Vừa nói dứt lời, xãy nghe phía ngoài có tiếng gỏ cữa ; Cát-lôi-Huấn liền muốn bước ra mỡ cữa, Na-Mật mặt mày biến sắc nắm tay Cát-lôi-Huấn kéo lại mà nói rằng: «Xin thầy cứu tôi, vì tôi đi đến đây thì chú tôi và Bữu-Liêng không ai hay hết ; nay tôi nghe tiếng kêu ngoài

cữa đó là tiếng cũa chú tôi và Bữu-Liêng; nếu gặp tôi đây thì ắt danh-dự của tôi hư hỏng, vậy xin thầy làm ơn dấu tôi chỗ nào cho kín, đừng cho hai người ấy thấy tôi thì cái ơn thầy rất trọng.» Và nói và làm bộ sợ sệt giớn giác. Cát-lôi-Huấn thấy vậy bất nhẫn, liền dắc tuốc qua nơi phòng ngũ, bảo núp ẩn trong ấy. Na-Mật mừng rở vào đóng cữa lại.

Rồi đó Cát-lôi-Huấn mới chạy ra mở cữa bắt tay chào hỏi rồi rước luôn 3 người khách vào nhà. Ba người khách ấy là Y-tài-Nhĩ, Hải-lợi-Tư và Bữu-Liêng. Vãng lớp thứ 6.

LỚP THỨ BẢY

Đèn vừa chớp lên, thấy Cát-lôi-Huấn tuy là chào hỏi Bữu-Liêng, song trong mình có tịch vì dấu Na-Mật trong nhà, cho nên trong lòng chẳng yên, mặt mày giớn giác. Bữu-Liêng vì mắt mừng nhau, nên cũng chưa lấy chi làm lạ.

(Nguyên lúc Y-tài-Nhĩ và Hải-lợi-Tư rũ Bữu-Liêng đi xem quân-giới-xưởng, đi vừa đến đường Vệ-đốn, gần nhà Cát-lôi-Huấn, xe vùng chết máy ngừng lại, tên Sốp-phơ liền nhảy xuống sữa một hồi lâu mà cũng không đi được. Ba người ngồi trên xe, lấy làm bực-bội ; Y-tài-Nhĩ bèn nói với Bữu-Liêng rằng : «Đây gần nhà thầy Cát-lôi-Huấn lắm, mà máy thì nó sữa còn lâu, vậy thì chúng ta lại đó nói chuyện với thầy mà chơi còn hay hơn là ngồi đây mà chịu nắng. » Tưởng là rũ đi đâu cà, chớ rũ đi đến nhà Cát-lôi-Huấn, thì thích ý Bữu-Liêng biết dường nào Cho nên Y-tài-Nhĩ nói chưa dứt lời thì Bữu-Liêng đứng dậy đi liền. Y-tài-Nhĩ để cho Bữu-Liêng và Hải-lợi-Tư đi trước, còn anh ta thì ở nán lại làm bộ dặn tên Sốp-phơ biểu sữa máy cho mau, rồi lén móc ra một xấp bạc giấy nhét vào tay tên Sốp-phơ ; tên Sốp-phơ tiếp lấy dấu vào trong rồi ngó nhau mà cười lấy làm tự đắc, vì thấy kế mình lập đã thành rồi.

Còn Bữu-Liêng khi vào tới cữa đứng gỏ cữa hồi lâu mà không thấy mỡ, thì ngở là Cát-lôi-Huấn đã đi đâu rồi, ý muốn trở ra : Y-tài-Nhĩ tới sau cãng Bữu-Liên lại biểu gỏ ữrac mà kêu nữa. Một chập lâu cữa dùng mở hoát ra, Bữu-

Liêng vừa thấy Cát-lôi-Huấn thì bắt tay chào hỏi lăn xăng, chớ chẳng hay đều chi hết).

Cát-lôi-Huấn không dè là kế, cứ việc mời hết 3 người thẳng vào nhà khách, rồi ngồi lại trò chuyện với Bữu-Liêng Y-tài-Nhĩ không ngồi, cứ đi tới đi lui, mắt ngó 4 phía dường như tìm kiếm chi vậy ; rồi bước thẳng qua phòng Biện-sự xô cửa bước vào. Cát-lôi-Huấn thất kinh vừa muốn chạy theo cãng lại mà theo không kịp. Y-tài-Nhĩ vừa bước vào phòng Biện-sự rồi vùng la lên dường như thấy vật chi lạ vậy, lại kêu Bữu-Liêng mà nói rằng : « Nầy cháu, bảy bước vào đây mà coi, trời đất ôi ! Ai mà dè trong phòng Biện-sự cũa thầy Cát lại có đồ nầy, thiệt cũng là lạ lắm chớ phải chơi gì. » Bữu-Liêng nghe kêu, liền đứng dậy bước vào, Hải-lợi-Tư cũng theo vào ; thấy trong phòng biện-sự có một cặp bao-tay cũa đờn-bà để nơi trên ghế. Hải-lợi-Tư cố ý cười chúm-chím rồi nói rằng : « Ấy là đồ cũa tình-nhân cũa thầy Cát bỏ quên, chớ giống gì mà gọi rằng lạ. » Y-tài-Nhỉ nghe nói cũng giả ý cười xoà, và cười và ngó Bữu-Liêng, làm cho Bữu-Liêng lữa ghen hừng dậy, liền lấy cặp bao-tay đam qua nhà khách mắt lườm lườm ngó Cát-lôi-Huấn mà hỏi cách xẳn-xớm rằng: « Đồ nầy ở đâu mà thầy có đây ? » Cát-lôi-Huấn nghe hỏi nghẹn ngào, đứng trân như khúc gỗ. Bửu-Liêng thấy vậy lại càng thêm nghi, mà hễ nghi chừng nào thì máu ghen nó lại càng lừng lên thêm chừng nấy; bèn bệu-bạo mà nói với Cát-lôi-Huấn rằng : « Ngày nay tôi mới biết được lòng dạ của thầy, thiệt thầy khi tôi quá lắm, mấy tháng nay thầy làm màu-mè với tôi, tôi không biết mà tưởng lầm rằng thầy là người tử-tế; từ nầy về sau, thầy chớ léo tới nhà tôi, tôi chẳng muốn thấy mặt thầy nữa.» Nói rồi quăn cặp bao tay dưới đất, nước mắt rưng rưng quày quã trở ra bỏ đi một nước. Y-tài-Nhĩ và Hãi-lợi-Tư cũng vội vã đi theo, cả hai đều ngó nhau mà cười, lấy làm đắc ý. Còn Cát-lôi-Huấn thì đứng sững nghẹn nghèo, muốn phân biện với nàng mà nàng đã kêu xe hơi đi mất.

Khi Bửu-Liêng và bọn Y-tài-Nhĩ đi rồi, Na-Mật trong phòng bước ra ngó Cát-lôi-Huấn mà cười chúm-chím Cát-lôi-Huấn nỗi xung liền chĩ Na-Mật mà mắng rằng : « Mi

thiệt là hồ-ly, mi bỏ cập bao-tay của mi nơi phòng biện-sự mà làm cho hư danh-dự của ta, mi dùng kế ly-gian mà làm cho dứt mối ái-tình của ta với nàng Bửu-Liêng ; thiệt anh em chú cháu nhà bây là một lũ sài-lang rất nên gian ác ; ta không dè con cháu nhà tử-tế mà lại táng tận thiên-lương, làm những sự như quân vô loại ; bởi lòng ta bất nhẫn, nên mới trúng kế độc của lũ bây, nếu mi chẳng phải là đờn-bà con-gái, ta ắt giết mi tức thì cho đã nư giận; mi hảy ra cho khỏi nhà ta, tự hậu nếu mi còn léo tới đây, thì ta ắt vụt đầu mi ra ngoài cữa, chừng ấy mi chớ trách ta sao nở vô tình, ta nói cho mi biết trước. »

Na-Mật bị mắng xấu hổ vô cùng, liền cúi xuống vói lượm cặp bao tay rồi che mặt ra về một nước.

Còn Bửu - Liêng, khi ra khỏi cữa rồi kêu xe hơi chạy tuốc về nhà. Khi về đến nhà tức giận bồi hồi, ngồi đâu khóc đó.

Hãi-lợi-Tư thấy vậy lại càng đắc chí, bèn lết lại gần nắm tay Bửu - Liêng mà dỗ rằng : « Em còn rầu rĩ làm chi, Cát - lôi - Huấn là một thằng xảo quyệt giới trá, lại là một đứa trăng-hoa, nay con nầy mai con nọ, qua gặp cũng thường, nó thấy sãn-nghiệp của chú để lại cho em đây nó thèm lấm lẻm, nên nó lòn cúi mà làm bộ bề ngoài với em rằng yêu yêu mến mến vậy thôi, chớ trong lòng nó thiệt là độc hiểm lắm ; vậy mà từ ấy nhằng nay em không biết xét, em lại tưởng lầm nó là một người của em trông cậy được ; đó, ngày nay em coi nó là người thể nào ? Có tin cậy được chăng ? — May là em biết sớm, chớ không thì em còn lầm nó to nữa. » Bửu-Liêng nghe nói xúc tâm lại càng tức mình mà khóc vùi hơn nữa.

Hãi-lợi-Tư lại nói : « Thôi, nay em đã biết rỏ mà chẳng còn lầm nó nữa, ấy cũng là may; thuở nay em vì nó mà coi qua như rơm như rát, song qua cũng chẳng dám phiền, dầu cho biển cạn non mòn qua cũng cứ giử lời di-chúc của chú mà thôi; nay em đã rỏ nó là một đứa bất-lương rồi, vậy xin em hảy tuân theo di-mạng của chú mà ưng qua, thì chẳng những là vong-linh của chú được vui lòng nơi chín suối mà thôi, mà em lại có người giúp đở hộ-trì, xin em hãy nghĩ lại cho chính. »

Nói rồi coi ý lỏn-lẻn, song con mắt châm chỉ cứ ngó Bửu-

Liêng, có ý chờ nàng trã lời. Chẳng dè Bữu-Liêng lại lắt đầu mà nói rằng : « Tôi với anh chẳng có một mãy ái-tình nào hết, tôi chẳng hề lấy anh đâu, đừng có tưởng quấy. » Hãi-lợi-Tư nghe nói lấy làm thất vọng, liền nỗi giận nói lớn lên rằng : « Nếu mi chẳng lấy ta, thì ta ắt giết... » Nói tới đó lại dựt mình, biết mình thất ngôn, bèn làm thinh. Bữu-Liêng nghe nói liền hỏi rằng: « Tôi chẳng lấy anh thì anh giết ai ? » Hãi-lợi-Tư bèn nói trớ rằng : « Ta sẻ giết ta cho rồi, chớ giết ai. » Bữu-Liêng làm thinh Hãi-lợi-Tư mặt buồn dàu dàu, quày quã trở ra.

Còn Na-Mật khi về tới nhà, gặp Y-tài-Nhĩ đang đứng trước cữa, mặt mày hớn hở, tỏ ý hân hoan, đón Na-Mật lại mà hỏi rằng: « Sao! Cái mưu cũa ta đó thể nào? Có ai mà bày cái mưu gì cho hơn nữa chăng ? Hể Cát-lôi-Huấn với Bữu-Liêng mà tuyệt tình nhau rồi, thì cái việc cã cũa chúng ta ắt xong. » Na-Mật nói : « Mưu ấy tuy hay; nhưng mà tôi coi ý Cát-lôi-Huấn, dầu gì hắn cũng chẳng hề quên tình Bữu - Liêng ; nay tuy chúng nó lìa nhau, chớ tôi tưởng chung cuộc rồi dây chúng ta cũng chẳng làm gì nó đặng. « Y-tài-Nhĩ nói ; » Cháu chớ lo, để chú bày thêm một kế nữa, làm cho Bữu-Liêng với Cát-lôi-Huấn trở nên cừu địch với nhau, rồi thì tài gì mà chúng nó không tuyệt tình nhau cho đặng ; hiện thời Bữu-Liêng đang ngồi nơi nhà dượt báo, cháu chớ vào đó làm chi cho nó sanh nghi. » Na-Mật gặt đầu, liền đi thẳng lên lầu, chung vào phòng ngũ giây lát, rồi thay đồ mát làm như hình ngũ mới giậy, lại trở xuống lầu đi ngay đến chỗ Bữu-Liêng ngồi.

Lúc ấy Bữu-Liêng đương ngồi một mình, mặt buồn dàu dàu, suy tới nghĩ lui, đường kia nỗi nọ ngổn ngang bời bời. Thình lình chợt thấy Na-Mật bước vào, liền ngước mặt lên mà hỏi rằng : « Nghe nói em nhứt đầu, đã hết rồi sao ? » Na-Mật nói : « Hôm qua tôi bị cãm phong-hàng, nhứt đầu gần muốn chết : may nhờ có uống 1 liều thuốc, rồi nằm nghĩ yên tự hồi sớm mai cho tới bây giờ mới bớt. » Và nói và kéo ghế ngồi xề xuống gần bên Bữu-Liêng. Bữu-Liêng liền với bắt tay Na-Mật rồi thở dài mà nói rằng ; « Em thường tỏ với chị những mấy sự xấu cũa Cát-lôi-Huấn mà chị không tin, hôm nay chị ngó thấy

em thiệt chị rất hỗ thầm. » Na-Mật nghe nói giả ý sững sốt mà hỏi rằng : « Chị nói cái chi mà lạ vậy, thiệt em không hiểu gì hết. » Bữu-Liêng cũng cứ thở dài, rồi thuật việc Cát-lôi-Huấn đã có tinh-nhân lại cho Na-Mật nghe. Na-Mật nghe nói mừng thầm, liền dùng dịp ấy mà châm chit thêm rằng : « Cái thằng khốn ấy nó xảo trá dị thường, em vẫn biết đã lâu, cho nên em thường nói với chị mà chị không tin; đến nay chị mới biết thì đã muộn rồi ; thiệt là đồ khốn kíp, chớ chi lúc chị gặp nó đó mà có tôi, đặng tôi mắng nó ba đều cho bỏ ghét. » Còn đương nói chuyện, kế thấy con đòi vào thưa rằng đã tới giờ cơm trưa. Hai người liền đứng giậy dắc nhau đi qua nhà ăn.

Cơm nước xong rồi, hai chị em lại dắc nhau trở qua nhà biện-sự ; Bữu-liêng nhơn lúc đương buồn, hễ thấy những đồ nào của cha để lại, thì xúc động tâm-tình, rưng rưng nước mắt. Na-mật kiếm đều khuyên giải cho qua.

Hai người còn đang chuyện trò than thở với nhau, thình lình Hắc-y-Đạo ở phía sau ghế nhẩy ra; vói tay chờm tới, muốn bóp họng Bữu-Liêng. Bữu-Liêng nghe động dựt mình day lại xem thấy hết hồn, liền nhảy trái ra, xa hơn nằm thước. Hắc-y-Đạo nhảy theo, quyết bắt cho được ; Bửu-Liêng tay chơn lanh lẹ, trở qua phía sau lưng, thừa lúc Hắc-y dạo chơn chưa tới dất, nhảy tới ráng sức xô nhầu. Hắc-y-Đạo trật chơn té sấp. Bửu-Liêng liền chạy dang ra, Hắc-y-Đạo chồi giậy rượt theo, Bữu-Liêng rút súng sáu ra vừa muốn bắn. Hắc-y-Đạo thất kinh, tưởng đã không đường mà tránh, chẳng dè Na-Mật lại đứng lở quớ lối đó ; Hắc-y-Đạo rất mừng, liền vói bắt Na-Mật đưa ra mà dở đạn. Na-mật vùng vẫy không nổi, Bữu-Liêng thấy vậy cũng dừng tay không dám bắn, vì sợ bắn nhằm Na-mật. Ấy là : *đầu thử kị khí* (liệng chuột sợ bể đồ). Còn đương dụ dự chưa biết tính làm sao. Hắc-y-Đạo liền bồng nổi Na-Mật lên, quăn nhầu trên mình Bữu-Liêng ; làm cho Na-Mạt với Bữu-Liêng cã hai đều té. Hắc-y-Đạo thừa dịp chạy tuốc ra ngoài, rồi leo thang chạy thẳng lên lầu. Lúc ấy tên bồi già là Thang-Mậu nghe động củng chạy tới, thấy Hắc-y-Đạo lên lầu, củng ráng sức rượt theo. Hắc-y-Đạo ngó thấy, liền vói bưng chậu bông, liện xuống trúng ngay đầu Thang-mậu. Thang-

Mậu té lăng xuống đất, chết giấc tại thang lầu. Trong nhà bè bạn đều hay, đua nhau ào tới. Bửu-Liêng cũng chạy tới, tay cầm súng sáu, đốc suất bè bạn chạy riết lên lầu, theo bắt cho được. Chẳng dè tìm kiếm hết hơi mà kiếm không được, chạy ra phía sau, đứng dựa lang-cang mà ngó xuống, thấy có một người mình mặc áo đen nằm ngay trong vườn, coi cái hình-trạng thì giống Hắc-y-Đạo. Bửu-Liêng liền dắc hết bè-bạn chạy trở xuống thang lầu, rồi chạy vòng ra sau vườn, chạy tới chỗ người ấy nằm, coi kỹ lại thì quả là Hắc-y-Đạo. Bữu-Liêng liền hối giở mặt người ấy ra, rồi thất thanh mà la lớn lên rằng: « Trời đất ôi! kỳ quái dữ nầy !! » Té ra người ấy rỏ ràng là Cát-lôi-Huấn. Vãng lớp thứ bảy.

LỚP THỨ TÁM

Lúc ấy Bửu-Liêng mới hay kẻ thù giết cha mình là người mà mình ái trọng thuở nay; tức mình ách-ách, lại e kẻ thù tỉnh lại mà chạy đi chăng; bèn cầm súng nghiềm sẳng ngay hông, chờ người đem giây lại trói.

Trong giây phút Cát-lôi-Huấn lần lần tỉnh lại, mở mắt ra, thấy Bửu-Liêng và sắp gia-dịch tay đều cầm súng, đứng bao chung quanh, trong lòng thất kinh, không hiểu cớ nào mà lạ như vậy. Kế lấy Thang-Mậu cũng tỉnh lại và chạy đến đó. Bữu-Liêng bèn chỉ Cát-lôi-Huấn mà nói với Thang-Mậu rằng: « Ấy là kẻ thù đã giết cha ta mà nay nó còn muốn giết ta nữa đó; thiệt là cái cừu nầy ta quyết chẳng đội trời chung; mi hảy đi kêu lính cảnh-sát đến đây đặng bắt nó nạp quan mà trị tội cho rồi. » Thang-Mậu ngoài miệng tuy vâng, chớ trong lòng còn nghi lắm. Kế lấy bọn Y-tài-Nhĩ cũng chạy tới, thấy Cát-lôi-Huấn đã bị chĩ danh rằng Hắc-y-Đạo thì mừng rở chẳng cùng, bèn nói với Bữu-Liêng rằng: « Thiệt không ai dè Hắc-y-Đạo là Cát-lôi-Huấn may nhờ có vong-linh của cha cháu vấn vít, nên mới rỏ mối-manh, chớ không thì bọn ta hảy còn lầm nó nữa; vậy thì phải bắt nó mà nạp cho rồi, đặng mà trừ cái mối hại to cho rảnh. » Chừng ấy Cát-lôi-Huấn mới tỉnh ngộ lại, bèn nói với Bửu-Liêng rằng:

« Cô tưởng tôi là Hắc-y-Đạo sao? Cô là một người thông minh mà cô cũng bị chúng khi chúng gạt như vậy nữa sao?

Tôi nói thiệt, nếu cô bắt tôi mà nạp cho quan, thì chẳng hại chi cho tôi, mà không còn ai giúp sức cho cô ; ấy là chỗ của Hắc-y-Đạo nó muốn thuở nay mà không được đó, nếu cô không suy tới nghĩ lui, để mắc mưu quân nghịch ; ngày sau cô có gặp việc hiểm-nguy thì cô ăn năng đã muộn, cô hãy suy xét cho cùng. » Bữu-Liêng nghe nói hồ nghi, dụ dự chưa quyết. Cát-lôi-Huấn lại nói : « Tôi đây là trai thanh-bạch, không có tội lệ chi, tôi không chạy đi đâu mà phòng sợ ; vậy thì hãy đi vào nhà mà ngồi cho tử tế, rồi tôi sẻ lấy cái bằng cớ rằng tôi vô tội, và cái duyên cớ làm sao tôi phải đến đây mà thuật hết cho cô nghe, ước cô có chịu cùng chăng ? « Bửu-Liêng gặt đầu, ai nấy đều theo vào phòng Biện-sự.

Lúc ấy Bửu-Liêng lòng hãy còn nghi, nên cứ cầm cây súng sáu mà nghiễm sẵn đó luôn, chẳng hề dám lìa. Cát-lôi-Huấn bèn nói với Bữu-Liêng rằng : « Những lời tôi sẻ nói cho cô nghe đây là lời bí-mật, cô hãy bảo ai nấy ra hết rồi tôi sẻ nói cho cô nghe. » Bữu-Liêng nghe lời liền bão ra ngoài hết thảy. Cát-lôi-Huấn thấy chẳng còn ai, bèn đam hết những việc Na-Mật đến nhà và bỏ cặp bao tay đầu đuôi thuật lại cho Bữu-Liêng nghe ; lại nói : « Tôi thấy cô giận tôi, cô quày quã bỏ về, tôi nói chi không được, trong lòng bức rức chẳng an, nên khi tôi dùng cơm trưa rồi thì tôi liền đi thẳng qua đây, có ý đam hết các việc khuất ức của tôi mà tỏ lại cho cô nghe. Chẳng dè đi vừa tới đó, thình lình vùng bị một người thò cây móc ra dựt chơn tôi, xuất kỳ bất ý nên tôi phải té, lại rủi té va đầu nhằm cục đá mà chết giấc : đến khi tĩnh lại, không hiểu ai đam y-phục của Hắc-y-Đạo mà mặc cho tôi bao giờ thiệt tôi không hay ; ấy là lời tôi nói thiệt, tôi quyết thề cho cô tin. » Bửu-Liêng lắt đầu và nói rằng : « Lời mi nói vậy lấy chi mà làm chứng cớ, ta thiệt khó tin quá ; thôi thôi, đừng có gạt ta. » Cát-lôi-Huấn vùng nhớ ra một chuyện, bèn nói rằng : « Tôi có một vật đủ làm chứng cớ chắc chắn, mà vật ấy còn ở trong cái túi áo ngự-hàng (Pardessus) của tôi, hiện bây giờ đây cái áo ấy tôi còn máng tại phòng khách trên lầu ; cô hãy cho người đi lấy cái áo ấy xuống đây, rồi tôi sẻ lấy vật ấy ra cho cô coi. » Bữu-Liêng nghe nói, liền vói tay nhận kiển kêu Thang-

Mậu vào rồi bão lên lầu mà lấy cái áo ngự-hàng của Cát-lôi-Huấn. Thang-Mậu vâng lời cứ việc đi liền.

Lúc ấy Hắc-y-Đạo còn đang núp ở trên lầu từng thứ ba, lượm được một cây roi sắt dài chừng ba thước, lớn bằng ngón tay cái, đang cầm cây roi ấy uống cong lại rồi bẻ ngay ra mà chơi, vùng nghe ở dưới thang lầu có tiếng giày đi lên, liền bước vào đứng nép trong cữa màng nơi góc cửa phòng mà núp. Thang-Mậu ơ hờ, không hay chi hết, vào lấy được cái áo của Cát-lôi-Huấn rồi cứ việc trở ra ; Hắc-y-Đạo bước lỏn theo sau lưng, dơ roi sắt lên, nhắm ngay đầu đánh xuống, may đâu ngọn roi bị màng lấy tấm màn nhũng nhẳn, đánh chưa được mà Thang-Mậu đã hay, day lại ngó thấy Hắc-y-Đạo thì hết hồn, vùng quăn cái áo xuống gạch và chạy và la. Hắc-y-Đạo lẹ chơn, nhẩy tới phia trước đón lại, Thang-Mậu không đường mà chạy, may nhờ lúc nhỏ vẫn có tập luyện cân cốt, cho nên trong lúc gấp rút cũng phải ráng sức mà đánh nhầu với Hắc-y-Đạo. Giàng quay một hồi, Thang-Mậu đá trúng tay Hắc-y-Đạo làm cho cây roi sắt văng ra xa lắt. Hắc-y-Đạo giận lắm, nhẩy tới quyết giết cho được Thang-Mậu mới nghe. Thang-Mậu tràng qua, rồi đá ngang ra một đá, Hắc-y-Đạo tréo giò té sấp. Thang-Mậu nhẩy phóng ra ngoài rồi chạy tuốc xuống lầu, và thở và la rằng : « Hắc-y-Đạo còn ở trên lầu, áp lên bắt nó cho mau, cho mau... »

Cát-lôi-Huấn ngbe Thang-Mậu la, liền hiệp với Bữu-Liêng chạy tuốc lên lầu, Thang-Mậu cũng trở lại chạy theo mà tiếp. Chẳng dè lên tới nơi thì chẳng thấy tung-tích chi hết, Hắc-y-Đạo đã biến mất bao giờ, duy có cây roi sắt còn bỏ lại đó, cái áo của Cát-lôi-Huấn thì nó lại xé nát ra từ miếng mà quăn trong xó góc, cái cữa sổ bằng kiến cũng bị nó tung ra bể nát. Chừng ấy Bữu-Liêng mới rỏ sự oan của Cát-lôi-Huấn, trong lòng áy náy chẳng yên, bèn bước tới nắm tay Cát-lôi-Huấn mà xin lỗi và nói rằng : « Thiệt tôi ngu thái quá, nhè thầy mà nghi là Hắc-y-Đạo, bấy lâu nay thầy đã hết sức, nhiều khi mạo-hiểm mà cứu tôi, mà tôi lại lấy ơn làm thù, thiệt là tôi không phải người vậy. » Cát-lôi-Huấn nói : « Ấy là tại đứa gian nó dụng kế rất hay, cô lầm nó cũng phải, nay việc đã hiển lộ ra rồi, cô cũng chẳng nên buồn làm chi, miễng là tự hậu cô phải suy xét

cho kỷ-càng, đừng để làm mưu nó nữa thì là hay hơn.» Kế đó bọn Y-tài-Nhĩ cũng làm bộ giớn giác chạy tới. Cát-lôi-Huấn thấy vậy mỉn cười rồi cúi xuống lượm cái áo rách lên, vạch túi ra móc lấy một miếng giấy chi đó rồi nhét vào túi mình mà cất. Bữu-Liêng hỏi giấy gì ? Cát-lôi-Huấn cũng cười mà không nói. Bữu-Liêng cứ hỏi hoài. Cát-lôi-Huấn cũng cười mà đáp rằng : « Ấy là cái ngân-phiếu một muôn đồng đó. » Bữu-Liêng tuy nghi, song biết ý Cát-lôi-Huấn, nên không hỏi nữa, bèn day lại mà nói với bọn Y-tài-Nhĩ rằng : « Thầy Cát không phải là Hắc-y-Đạo, chứng cớ đã rỏ ràng, vậy mà chúng ta lại nghi cho thầy, thiệt là lỗi quá. » Hải-lợi-Tư nói : « Thầy Cát tuy là vô tội, song có một việc thiệt cũng đáng nghi ; thầy nói rằng thầy là con nhà giàu có, sao thầy lại lòn lỏi mà ở đây, thầy hảy nói cho tôi nghe thữ. » Cát-lôi-Huấn giả ý không nghe, cứ kiếm đều nói lảng, rồi lại nói với Bữu-Liên rằng : « Hôm nay tôi còn nhiều việc, nên tôi phải kiếu cô ; thoản như cô có gặp việc chi nguy-hiểm, xin cứ đánh giây-thép-nói mà kêu tôi, thì tôi sẻ đến tức thì. » « Bữu-Liên gật đầu, Cát-lôi-Huấn liền bắt tay từ giã, rồi bước xuống lầu trở về chỗ ngụ.

Lúc bây giờ tại thành Niễu-gio, đường Mai-đặt-Mông nhà số 31, đó là nhà hàng bán rượu hiệu Hanh-Sanh, vốn là chỗ của bọn hạ-lưu xã-hội tụ tập chơi bời ăn uống, người chủ nhà hàng ấy tên là Kiều-trị-hanh-Sanh, cũng là quân vô loại, hay kết giao với bọn phĩ-đồ, thiệt rỏ ràng cái nhà hàng ấy là chỗ ổ cũa quân trộm cướp, những bọn côn-đồ, những quân gian-ác thường hay tụ nhau tại đó.

Mỗi ngày hễ đến chiều tối thì tụ nhau lại đó ăn uống say sưa, ca hát múa nhảy om sòm, chẳng kiên dè ai hết. (1)

Ngày ấy, trời vừa chiều tối bỗng có 1 ông Luật-sư tên là Á-luân-Mụ, xô cữa bước vào rồi hỏi đại Hanh-sanh (chủ nhà hàng) rằng : « Phái-Khắc đà đến đây chưa ? Tôi có việc gắp muốn kiếm va mà nói chuyện. » Hanh-sanh trề môi rồi nói rằng : « Phái-Khắc là người nào, tôi có biết đâu được, hoặc là chú nói cái hình-trạng của người ấy thể

(1) Nước nào, xứ nào cũng đều có những bọn bất-lương, người tữ-tế không ai chịu nổi. Ôi ! Văn-minh cũng lắm, mà giã - mang cũng lắm.

nào, thì họa may tôi có biết được cùng chăng, chớ chú hỏi lôi thôi như vậy thì ai biết ai đâu mà nói. » Á-luân-Mụ nói: « Hình trạng thế nào thì tôi cũng không biết, chỉ biết người ấy có một con mắt, lại hay lấy thiết mà bịt con mắt một ấy lại. . . . . » Hanh-sanh nghe nói tới đó vùng hô lên rằng : « Á thôi thôi, đừng nói nữa, tôi biết rồi, người nầy ở bên thành Trảo-Hoa mới lại, vẫn là một tay làm công trong xưởng thuốc súng bên ấy phải không ? » Á-luân-Mụ mừng quýnh mà đáp rằng : « Phải đa ! người ấy đa ! » Hanh-sanh nói : « Tưởng ai cà, chớ thằng cha đó là một bợm rượu tổ đa, có ngày nào mà nó không léo lại đây, chú ngồi đó chơi, chờ nó một chút, nó cũng gần lại bây giờ đa. » Nói chưa dứt lời mà Phái-Khắc đã xô cửa bước vào. Hanh-sanh liền chỉ cho Á-luân-Mụ mà nói rằng : « Kia cà ! ông men tổ đã lại đó. » Á-luân-Mụ liền đứng giậy bước lại gần và cười và hỏi rằng ; Anh có phải là Phái-Khắc chăng ? » Phái - Khắc ngó Á-luân-Mụ lạ hoắc, sao lại biết tên mình mà hỏi, nêu cũng dựt mình, song cũng trả lời xẳng xớm rằng ; Phãi, Phái-Khắc là tôi đây, anh muốn làm cái gi ? » Á-luân-Mụ liền nắm tay mời lại xó góc, chỗ một cái bàn không có ai hết, kêu bồi lấy rượu mời Phái-Khắc uống, rồi nói rằng : « Để tôi nói hết cái lịch-sử cũa anh cho anh nghe trước, rồi tôi sẻ tỏ cái ý cũa tôi muốn cho anh nghe sau. Số là tại bên thành Trảo-Hoa, có một xưởng thuốc súng ngánh cũa dòng Vi-nhỉ-Đinh, trong ấy có 3 người ở coi giữ Xưởng, một người tên là Kiều-Ái, một người tên là Mạch-La và một người tên là Phái-Khắc. Lúc ông Vân-đặt-La bị giết, con gái ổng là nàng Bửu-Liêng, có rao trong các Báo rằng : Hễ ai hiểu rỏ cái lịch-sử cũa Hắc-y-Đạo mà nói cho nàng nghe, thì nàng sẻ thưởng một muôn đồng bạc.

Tin ấy truyền lần qua đến bên thành Trảo-Hoa, Kiều-Ái nghe được, bèn tính với Mạch-La rằng : « Hắc-y-Đạo là người thế nào, chỉ có bọn ta đây biết rỏ mà thôi. Vậy thì chúng ta phãi sang Niểu-gio cho kíp mà cáo báo cho Bữu-Liêng hay, đặng lảnh tiền thưởng mà chia nhau thi chắc là khá lắm. » Chẳng dè Phái-Khắc cũng đứng tại đó, liền

lên tiếng mà nói rằng : « Lịch-sữ cũa Hắc-y-Đạo ta cũng biết cháng, nếu lảnh được tiền thưởng thi phải chia ba mới được. » Kiều-Ái và Mạch-La không chịu, ba người tranh cãi với nhau một hồi, rồi ra đấu vỏ; Kiều-Ái với Mạch-La đều rút dao nhọn ra quyết giết Phái-Khắc. Phái-Khắc liệu làm không lại, liền xô cửa chạy ra. Phái-Khắc chạy tuốc ra mé biển, thấy có một chiếc thuyền nhỏ (*Baleinière*) buồm lái sẳng-sàng, liền nhẩy phóc xuống thuyền xổ buồm chạy tuốc. Bọn kia theo không kịp, phải bỏ mà trở lại.

Phái-Khắc nhờ đó mà chạy thẳng qua Niễu-gio ; qua đây bạc tiền không có, nên cũng xin vào ở làm công nơi xưởng thuốc súng, ấy là cái lịch-sử cũa anh đó, có phải vậy không ? » Vãng lớp thứ tám.

LỚP THỨ CHÍN

Đèn chớp lên, cũng thấy 2 người còn đương ngồi nơi góc nhà hàng mà nói chuyện. Phái-Khắc nghe Á-luân-Mụ nói hết lịch-sữ của mình thì lấy làm lạ mà hỏi rằng : « Tôi với anh thuở nay chưa hề quen biết, mà sao anh lại được rỏ cái lịch-sữ cũa tôi lắm vậy ? » Á-luân-Mụ nghe hỏi, liền thò tay vào túi móc ra một tờ giây-thép, trao cho Phái-Khắc coi. Phái-Khắc tiếp lấy xem coi thì thấy cái giây-thép đó ở bên Trảo-Hoa đánh lại như vầy :

« Niễu-gio. Luật-sư Á-luân-Mụ thâu. Nay có một người
« cừu cũa tôi tên là Phái-Khắc, ở tại Trảo-Hoa mới qua ở
« bên thành Niễu-gio, người ấy một con mắt, ham uống
« rượu, hay tới lui mấy chổ nhà hàng cũa bọn hạ-lưu.
« Xin ngài hảy dọ giùm cho biết hắn cư-ngụ chổ nào; nay
« mai đây tôi cũng đến Niễu-gio, nếu ngài muốn biết rỏ
« việc nầy, xin hãy chờ cái thơ tôi gởi theo sau thì ngài
« sẻ rỏ. KIỀU-ÁI Ký-tên.

Phái-Khắc xem rồi vùng quăn tờ giây-thép xuống bàn, mắt lườm lườm ngó Á-luân-Mụ, rồi vổ bàn xô ghế mà nói rằng : « Nếu vậy hôm nay chú kiếm tôi đây là chú có ý muốn thám dọ chổ ăn chổ ở cũa tôi phải không ? » Á-

luân-Mụ và cười và bước lại vuốt ve Phái - Khắc mà nói rằng : « Anh đừng có nóng nẫy, để tôi nói hết cho mà nghe Từ lúc anh ở bên Trắc-Hoa mà qua đây, thì Kiều-Ái nó đã đánh cái giây-thép nầy cho tôi rồi ; cách ít ngày nó lại gởi tiếp thêm một cái thơ nữa mà tỏ những việc ba người đã tranh cải và đánh lộn với nhau bên ấy, nên tôi mới được rỏ hết đầu đuôi. Hiện nay Kiều - Ái với Mạch-La đi qua cũng gần tới, bọn ấy nó oán anh thấu tới trong xương, nếu chúng nó gặp anh thì ắt nó toan làm dữ ; vậy thì cái xữ-cảnh cũa anh cũng lấy làm hiểm-nguy lắm đó.» Phái-Khắc nghe nói vùng trợn con mắt lên mà nói rằng ; « Tôi có phải là một thằng nhát ở đâu, nếu bọn nó quyết muốn giết tôi, thì từ rày sắp lên tôi đam dao giắt theo mình mà chờ chúng nó.» Á-luân-Mụ lại nói nhỏ nhẹ rằng : « Thôi, anh cần phải nóng nảy mà ra tranh đấu làm chi, tôi có một kế vạn toàn mà tính với anh, anh đã khỏi mang oán mang thù, cũng khỏi nhọc công nhọc sức mà lại được tiền mới là sướng cho, nếu anh đã rỏ hết cái lịch-sữ của Hắc-y-Đạo, vậy thì anh hảy nói với tôi, tôi sẻ thế cho anh, đến nhà Bữu - Liêng cáo báo cho nàng hay mà lảnh tiền thưởng, rồi dam về cho anh, mặt tinh anh cho tôi ít nhiều chi cũng được ; làm như vậy thì anh khỏi lo ai oán cừu chi anh hết. » Lúc ấy Phái - Khắc đương cầm ly rượu dơ lên mà uống, nghe Á-luân-Mụ nói vừa dứt lời, vùng nổi xung, liền hất ly rượu trên mặt Á-luân-Mụ mà mắng rằng : « Đồ ăn cướp, vậy chớ ta không biết đi cáo báo một mình mà lảnh thưởng hay sao, lựa phải cậy mi đặng cho mi dễ dựt ; mi tưởng ta là con nit hay sao mà mi hòng gạt.» Nói rồi liền ném cái ly trên bàn, quày quả ra đi một nước.

Ngày ấy Bữu-Liêng đang ngồi trong nhà mà xem sách, xảy thấy Thang-Mậu đem vào một phong thơ và nói rằng: « Có một người hình như cu - li, bảo tôi đam phong thơ nầy vào cho bà-chủ, lại muốn ra mắt bà-chủ, chẳng hay bà-chủ có khứn nạp cùng chăng ? » Bữu-Liêng vội vã xé phong thơ ấy ra mà xem, thấy viết có vài ba hàng chữ, mà nét chữ viếc quanh quẹo lăn-nhăn như trùng bò trên giấy.

« Thơ rằng : »

« Tôi biết rỏ lịch - sữ của Hắc-y-Đạo, đến đây cáo báo,
« nếu muốn nghe cho rỏ, phải cho tôi vào, tôi nói hết cho
« mà nghe. »

Bữu - Liêng xem thơ rồi mừng lắm, hối Thang-Mậu kêu vào. Thang-Mậu vâng lời chạy ra dắc người ấy vào. Người ấy lối bốn mươi ngoài tuổi, quần áo lôi thôi, lại có tật hết một con mắt, trạng-mạo dữ-dằng, vừa ngó thoán qua thì đã biết là người trong đám hạ-lưu xã-hội. Bữu-Liêng bèn hỏi rằng: « Chú xưng rằng chú biết rỏ cái lịch-sử của Hắc-y-Đạo phải chăng ? » Người ấy đáp rằng : « Phải, tôi đây tên là Phái-Khắc, cái lịch-sử của Hắc-y-Đạo tôi biết rỏ hết, nên tôi tới đây, muốn cáo báo cho bà-chủ nghe. » Nói tới đó vùng thấy cây roi sắt đương bỏ dưới gạch thì dựt mình mà nói rằng : « Uả ! Cây roi sắt nầy là cây roi của Hắc-y-Đạo bẻ cong hôm nọ đây mà ! » Bữu-Liêng nói : « Phải đa, vậy thì ngươi cứ nói liền đi, ta sẻ thưởng người. » Phái-Khắc cười rằng ! « Nếu bà-chủ bằng lòng thưởng tôi một muôn đồng bạc thì tôi đam hết cái lịch-sữ của Hắc-y-Đạo mà nói liền. » Bữu-Liêng nói: « Việc ấy chẳng khó chi. » Và nói và thò tay vào túi, lấy cuốn sổ chi-ngân-phiếu (chèque) ra, đặng biên xuất một muôn đồng mà cho Phái-Khắc. Phái-Khắc liền cảng lại mà nói rằng : « Tôi muốn là muốn bạc dồng, hoặc bạc giấy, cho tôi dể xài, chớ giấy đó phải tới Băn (Banque) mà lảnh khó lòng quá, ý tôi không muốn. » Bửu-Liêng nói : « Nếu muốn bạc hiện thì cũng phải chờ ta cho người tới Băn mà lãnh, chớ ở nhà đây ta không có sẳng, làm sao bây giờ ? » Phái-Khắc nói : « Vậy thì chiều nay 7 giờ, bà-chủ hảy dem bạc theo cho sẳng, đi đến phía Bắc chợ Niễu-gio, đứng tại cầu Cách-la mà chờ tôi ; tôi sẻ đến đó mà nói hết nhứt nhứt các đều bí-mật của Hắc-y-Đạo cho bà-chủ nghe. » Bữu-Liêng nói : « Vậy chớ chiều nay 7 giờ ngươi đến đây nữa không được hay sao, lại nài ta đi cho xa xuôi khó nhọc như vậy ? » Phái-Khắc nói nhỏ rằng : « Hắc-y-Đạo là người trong gia-thuộc của bà-chủ, nếu tôi tới lui đây thường, thì tôi e nó biết được mà hại tôi. » Bữu-Liêng gặt đầu. Phái-Khắc từ giả ra về.

Trời vừa xế qua, đồng-hồ gỏ 3 giờ, Bửu-Liêng ngồi xe hơi đi đến quân-giới-xưởng, bước vào nhà Biện-sự, kêu người chưởng-ngân đến, ký tên một tờ chi-ngân-phiếu một muôn đồng, khiến người ấy đi đến quấc-gia ngân-hàng lảnh bạc đam về mà ứng dụng. Người chưởng-ngân (caissier) lảnh tờ ngân-phiếu vừa mới bước ra, xãy gặp Y-tài-Nhĩ và Hải-lợi-Tư ở ngoài đi vào, nghe Bữu-Liêng sai đi đến Băn lãnh về một muôn đồng bạc thì lấy làm lạ, bèn cảng lại rồi hỏi Bửu-Liêng rằng : « Cháu có việc chi gắp dùng mà muốn lảnh bạc về nhiều lắm vậy ? » Bữu-Liêng nói : « Mới có một người đến đây, xưng rằng hiểu rỏ lịch-sữ của Hắc-y-Đạo lắm, song phải cho hắn cho đủ một muôn đồng, thì hắn mới chịu nói ; hắn đã ước hẹn chiều nay 7 giờ phải đến tại cầu Cách-La, thì hắn sẻ đam hết những sự bí-mật mà nói cho tôi nghe ; vậy thì ai giết cha tôi, có lẻ chiều nầy tội cũng biết rỏ được. » Hai người nghe nói thảy đều thấc kinh, mặt mày biến sắc, Y-tài-Nhĩ liền day qua người chưởng-ngân, vói dực tờ ngân-phiếu lai, rồi mĩn cười mà nói với Bữu-Liêng rằng : « Nếu chẳng có chú đến đây, thì cháu đã bị người ta gạt rồi.

Người mà đến chịu tỏ cái lịch-sữ cũa Hắc-y-Đạo với cháu đó, thì chú chắc nó là quân bá-vơ ngoài chợ, muốn lảnh tiền thưởng, nên bày chuyện láo đến mà gạt cháu, nếu cháu đem bạc đến đó thì ắt bị nó dực, mà rồi cái mạng cũa cháu ắt cũng hiểm-nguy ; theo ý chú nghỉ thì hay hơn là cháu đừng đi. » Và nói và vò tờ ngân-phiếu ý muốn xé đi. Bữu-Liêng nổi giận, vùng đứng dậy dực tờ ngân-phiếu lại, và nói lớn rằng : « Nguy-hiểm không nguy-hiểm cũng không cang cớ chi tới chú ; còn bạc gởi trong Băn, thì tôi có quyền tự-do, muốn lãnh chừng nào thì lãnh, chú có phép nào mà cẳng trở tôi được sao ? » Nói rồi liền trao tờ ngân-phiếu cho người chưởng-ngân, hối đi lảnh cho mau. Người ấy vâng lịnh đi liền.

Y-tài-Nhỉ và Hải-lợi-Tư lấy mắt nhìn nhau, tức giận bồi hồi mà không dám nói rằng chi hết, nguyêu nguyẽu dắc nhau ra về.

Một chập lâu người chưởng-ngân lảnh bạc đam về, đếm đủ giao cho Bữu-Liêng Bữu-Liêng gộp hết dẫu để trong

minh rồi cứ coi chừng đồng-hồ hoài. Khi thấy đồng-hồ đã chỉ sáu giờ 3 khắc, Bữu-Liêng liền hối sốp-phơ (chauffeur) quây xe ra đi.

Buổi chiều ngày ấy Cát-lôi-Huấn lại mắt có việc phải đi, nên không có mặt tại xưởng. Khi công việc xong rồi không trở lại xưởng, cứ đi luôn về nhà. Ngồi không lại buồn, bèn đánh giây-thép-nói đặng nói chuyện với Bửu-Liêng chơi cho vui. Té ra không có Bữu-Liêng ở nhà, Thang-Mậu bèn tiếp lấy máy-nói mà trả lời rằng : « Chủ tôi có việc cần kíp, đã đi lại nơi quân-giới-xưởng rồi », Cát-lôi-Huấn phát nghi, liền hỏi lại rằng : « Việc chi mà cần kíp ? Ngươi có biết chăng ? » Thang-Mậu nói : « Tôi biết, số là có một người tên là Phái-Khắc, đến xưng rằng biết rỏ lịch-sữ của Hắc-y-Đạo, nài tiền thưởng đến một muôn đồng, ước hẹn với bà chủ tôi tối nay 7 giờ phải hội nhau tại cầu Cách-la ; bà chủ tôi sắm bạc đã sẳn sàng, tưởng khi giờ nầy bà-chũ tôi cũng gần đi rồi.» Cát-lôi-Huấn thất kinh nói: «Cha chả ! Việc nầy nguy lắm, sao mà cô Bửu-Liêng lại tin lạ vậy cà ? — Còn Phái-Khắc nhà ở chỗ nào ngươi có biết được chăng ? Thang-Mậu nói « Có, tôi đã có hỏi thăm hắn thì hắn có nói với tôi rằng hắn ở làm công nơi xưởng làm thuốc súng Bột-Lang » Cát-lôi-Huấn liền buôn nầy nói xuống móc đồng-hồ ra mà coi chừng giờ, rồi lấy áo mặc vào, nhảy lên xe hơi, hối sốp-phơ chạy giông đến xưỡng Bột-Lang.

Vừa đến nơi Cát-lôi-Huấn vội vã nhảy xuống chạy ngay vào xưởng hỏi thăm Phái-Khắc, tìm hỏi giây lâu mới biết được Phái-Khắc đang ở trong hầm thuốc súng. Lúc ấy trời đã tối rồi, thợ thầy trong xưỡng thảy đều về hết ; duy còn Phái-Khắc ở lại một mình ngồi suy nghĩ một muôn đồng bạc dường như đã vào túi rồi, chúm chim miệng cười lấy làm đắc chí. Cát-lôi-Huấn bước vào thình lình, Phái-Khắc mắt ngồi day lưng nên không thấy. Cát-lôi-Huấn bước tới vỗ vai và hỏi lớn rằng : « Mi phải là Phái-Khắc hay không ? » Phái-Khắc thất kinh vùng đứng dậy ngó sững Cát-lôi-Huấn và nói rằng: «Phải, ta là Phái-Khắc đây, sao mi biết ta mà hoi ?» Cát-lôi-Huấn nói : « Mi biết lịch-sữ của Hắc-y-Đạo phải không ? »

Phái-Khắc nghe hỏi dựt mình, lui lại ít bước rồi nói rằng : « Mi chắc là vai cánh của Hắc-y-Đạo, muốn tới đây giết ta cho giệt khẩu phải không ? » Cát-lôi-Huấn lắt đầu mà nói rằng : « Không phải, ta với Hắc-y-Đạo không ăn thua gì hết.» Phái-Khắc nói: «Vậy mà sao mi biết rỏ những việc bí-mật của ta.» Cát-lôi-Huấn nói : « Cô Bữu-Liêng đã nói với ta, nên ta mới tới đây, vậy thì mi hãy nói cho ta biết Hắc-y-Đạo là ai.» Phái-Khắc nói : « Nếu vậy thì mi quả là Trinh-thám, muốn lấy oai hiếp ta, dọ cho biết những việc bí-mật của ta, đặng có đoạt một muôn đồng bạc thưởng của ta đây chớ gì. Ta nói thiệt dầu gì ta cũng chẳng hề nói với mi đâu.» Cát-lôi-Huấn bèn giỗ ngọt rằng: « Không hề chi, nếu mi nói cho ta biết, thì một muôn đồng bạc thưởng ta cũng để trọn cho mi, chớ ta không hề đoạt của mi một phân một hào nào mà mi sợ.» Phái-Khắc không tin, lại nổi giận mà nói rằng : Mi gạt ai vậy ? Ta biết mi rồi, nếu mi chẳng phải Trinh-thám, thì cũng là đồng lỏa với Hắc-y-Đạo, nếu mi muốn bức ta, thì ta quyết liều sống thác với mi, chớ ta không nhịn mi đâu, chớ có lấp lững mà lầm.» Cát-lôi-Huấn không nghe, cứ đứng nài Phái-Khắc nói hoài; Phái-Khắc nỗi xung, ngó quanh quất, thấy có một cái thùng bằng cây để gần lối đó, vùng chụp lấy cái thùng liện ngay đầu Cát-lôi-Huấn, Cát-lôi-Huấn né khỏi, cái thùng rớt xuống gạch Ai ngờ cái thùng ấy là thùng đựng thuốc để chế trái phá, mảnh liệc dị thường, rớt nhằm gạch vùng nổ xòa ra, trong hầm ấy là hầm chứa thuốc súng, bị bắt lấy lữa phát cháy bừng lên, lữa giậy rần rần, khói bay mù mịt. Lúc ấy Phái-Khắc đã thoát ra ngoài mà chạy mất, còn cái thang thì bị lữa cháy tiêu, Cát-lôi-Huấn mắc kẹt dưới hầm, không biết ngỏ nào mà lên cho được, rất nên nguy hiểm, bèn ráng sức nhảy lên với nắm được tấm váng trên miệng hầm, rồi đeo lấy tấm váng ấy mà leo lên, mới thoát nhảy ra được. Nếu không thì trong giây phút ắt phải cháy tiêu ra tro buội.

Lúc ấy trời đã tối rồi, Bữu-Liêug đi tới đi lui nơi cầu Cách-la, con mắt thì ngó chừng Phái-Khắc, lại lấy đồng-hồ ra mà coi giờ, thấy đã quá 7 giờ rồi mà Phái-Khắc chưa đến, trong lòng nóng nãy, trông hết sức trông. Trong giây

phút bỗng thấy 2 người, cách xa xa rược nhau chạy tới. Khi đã đến gần, coi kỷ lại thì người bị rược chạy trước đó là Phái-Khắc, mình đầy những máu, mặt mủi tái xanh, vừa thấy Bửu-Liêng vùng la lên rằng : « Hãy chạy đi cho mau, Hắc-y-Đạo đã tới kia cà, nó giết tôi, rồi nó cũng giết luôn tới bà nữa đa...» Nói chưa dứt lời liền té xiểu xuống đất. Bữu-Liêng thất kinh, đàm sầm chạy đại. Hắc-y-Đạo ngó thấy ráng sức rược theo với bắt Bữu-Liêng. Bữu-Liêng liệu chạy chẳng khỏi, nên phải day lại mà đánh với Hắc-y-Đạo.

Hai người ráng sức đánh nhau, giàng quay một hồi ra gần tới mé sông, Bửu-Liêng đuối sức, bị Hắc-y-Đạo bắt được, muốn quăn xuống sông. Vảng lớp thứ 9.

LỚP THỨ MƯỜI

Đèn chớp lên, thấy thiên-hạ xôn xao, xe xe ngựa ngựa rần rần, kéo nhau tới chửa lữa. Còn Cát-lôi-Huấn thoát được ra ngoài, kêu xe hơi chạy giông đến cầu Cách-La. Ngồi trên xe lấy đồng-hồ ra coi, thấy đả quá 7 giờ rồi, sợ e Bửu-Liêng gặp việc rủi ro, trong lòng nóng như lữa đốt, liền hối tên Sốp-phơ (chauffeur) mở hết máy cho xe chạy như giông. Trong giây phút đã tới cầu Cách-La, Cát-lôi-Huấn nhảy xuống, ngó xa xa thấy xe của Bữu-Liêng đậu gần mé sông, còn tên Sốp-phơ thì đứng dưới đất, mắt giớn giác ngó cùng 4 phía, dường như tìm kiếm chi vậy. Cát-lôi-Huấn liền kêu mà hỏi rằng : « Cô Bữu-Liêng ở đâu ? » Tên Sốp-phơ thấy Cát-lôi-Huấn đến thì mừng lắm, liền nói lớn lên rằng : « Thầy đến đây thiệt may quá ! Cách chừng mấy phút đồng-hồ, bà chủ tôi đã đi qua bên kia cầu rồi, nhưng mà nãy giờ, tôi nghe có tiếng chi lụi đụi bên ấy, dường như có tiếng người kêu cứu, không biết phải tiếng bà-chủ tôi hay chăng ? » Cát-lôi-Huấn nghe nói thất kinh, bèn nói với tên Sốp-phơ rằng : « Nếu vậy thì cô đã bị việc nguy hiểm rồi đó, mi hảy theo ta mà cứu cho mau. » Nói rồi nhảy phóng lên cầu, tên Sốp-phơ cũng chạy theo sau, vừa qua khỏi cầu, quả thấy Bữu-Liêng đương bị Hắc-y-Đạo đè xuống bóp họng, 10 phần nguy

hiểm. Cát-lôi-Huấn và hét và nhảy tới, quyết đánh Hắc-y-Đạo mà cứu Bữu-Liêng. Hắc-y-Đạo nghe động tiếng giày, vùng day lại, thấy Cát-lôi-Huấn chạy đến như giông, thế rất mạnh bạo, liền buông Bửu-Liêng ra, cự với Cát-lôi-Huấn. Hai người ấu đả với nhau một hồi, Cát-lôi-Huấn rủi vấp cụt gạch trật chơn té nhào xuống sông. Tên Sốp-phơ chạy tới, thấy Cát-lôi-Huấn đã té xuống sông, bèn liều mình nhảy tới đánh nhầu với Hắc-y-Đạo ; bị Hắc-y-Đạo thoi trúng một thoi té ngữa chết giấc. Lúc ấy Bửu-Liêng đã tỉnh lại rồi, nên cũng lỡm còm đứng dậy nhảy tới đánh với Hắc-y-đạo. Còn Cát-lôi-Huấn tuy té xuống sông, song cũng vô hại, bèn lội lại ôm lấy cột cầu mà leo lên, rồi củng áp lại tiếp với Bữu-Liêng quyết bắt cho được Hắc-y-Đạo mới nghe. Hắc-y-Đạo thấy Cát-lôi-Huấn đã leo lên được, liệu sức một mình ắt cự không lại, liền ráng sức xô Bửu-Liêng giang ra rồi tìm đường thoát chạy. Kế lấy tên Sốp-phơ cũng tỉnh lại. Ba người bèn hiệp nhau rượt theo hơn hai cây số (2 kilomètres) gặp chỗ khoãn đường rẻ ra ba bốn ngả, không biết Hắc-y-Đạo thoát chạy ngả nào, phần thì trời tối, phần thì ba người đã mệt ; nên phải dắc nhau trở lại.

Muốn biết việc ra thể nào, xin xem qua cuốn thứ nhì thì rỏ.

Trong chừng 1 tuần lễ nữa cuốn thứ nhì sẻ xuất bản.

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE IMPRIMÉS. R.F.

Sữa chồ sái :

Nơi trương thứ 4, hàng chót hết câu : Mi chớ nói b.....

Xin đọc lại : Mi chớ nói bậy, đang giữa ban ngày, có đâu lại sanh đều quái dị như thế, họa là mi chiêm-bao chăng ? » Thang-Mậu chĩ trời vạch đất thề quyết rằng.....

Nơi trương thứ 5, hàng thứ 28, câu : ại bị xé..... Xin đọc là : lại bị xé..... hàng thứ 31, câu : Người vào đây..... Xin đọc là : Người nào đây.....

Nơi trương thứ 6, hai hàng đầu xin bỏ hết đi, đừng đọc. Như đọc câu chót bên trương thứ 5 : Thiệt là lạ quá. » Rồi cứ đọc qua trương thứ 6 hàng thứ 3 : Vân-đặc-La cứ đứng suy nghĩ.....

Nơi trương thứ 9, hàng thứ 33 : An nỉ. Xin đọc lại là : An ũi.....

Nơi trương thứ 17, hàng thứ 15 : Cãnh-Soát..... Xin đọc lại là : Cãnh-Sát. Chữ : Đặng dò. Xin đọc lại là : Dặng dò. Mấy chữ Cãnh-Soát, xin đọc lại là Cãnh-Sát luôn luôn. Hàng áp chót, câu : Khó mà bắt nó được chăng..... Xin đọc lại : Khó mà bắt nó cho được.....

Nơi trương thứ 19, hàng thứ 31, câu : Qua lấy lòng chua xót..... Xin đọc lại : Qua cũng lấy làm chua xót.....

Nơi trương thứ 22, hàng thứ 22, câu : Chẳng nói chớ thấy cũng..... Xin đọc lại : Chẳng nói chớ thầy cũng..... Hàng thứ 34, câu : Bữu-Liêng tiếp ấy xem coi..... Xin đọc lại : Bữu-Liêng tiếp lấy xem coi.....

Nơi trương thứ 22, hàng thứ 7, câu : Mà bài trí việc..... Xin đọc lại : Mà bài trí các việc..... Hàng chót hết, câu : Lò mò cáiủt..... Xin đọc lại : Lò mò lối chỗ cái tủ.....

Nơi trương thứ 30, hàng thứ 28, câu : Tôi chẳng cần khác nữa..... Xin đọc lại : Tôi chẳng cần đều chi khác nữa.....

Nơi trương thứ 31, hàng chót hết, chữ : ửrac... Xin đọc là : Cửa. Câu : Cửa dùng mở hoát ra..... Xin đọc lại : Cửa vùng mở hoát ra.....

Nơi trương thứ 32, hàng 34, chữ : nghẹn nghèo..... Xin đọc lại : nghẹn ngào..... Hàng áp chót và hàng chót, thiếu 2 dấu chấm câu. Như cười chúm-chím, Cát-lôi-Huấn nói xung, vân vân.....

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE
DE PARIS

DẦU NHỊ-THIÊN

CỦA NHÀ THUỐC NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

38, *Rue de Canton.* – *Cholon*

Dầu nầy vốn của ông LƯƠNG-Y VI-TẾ-SANH đã dày công tìm kiếm các thứ thuốc nơi các danh-san, đem về bổn thân chế luyện nấu ra kỷ-lưởng, thiệt nó có sức đuổi phong, ngự hàn, tán nhiệt, công hiệu lẹ làng. bất câu nội thương ngoại cảm thảy đều linh nghiệm, các ông có mua thì xin phải nhìn cho kĩ cái nhãn hiệu ông Phật-mập của tiệm NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG thì khỏi bị lầm thuốc giả.

CHỦ TRỊ CÁC CHỨNG BỊNH KỂ RA SAU NẦY :

1.— Bốn mùa cãm mạo, nghẹt mũi, nhứt đầu, tay chơn bải hoải, trúng thữ, trúng hàn, cảm nhằm khí độc, trong uống ngoài thoa ; thảy đều dùng được.

2.— Trạo trực, đau bụng, ăn uống không tiêu. Sình bụng ợ chua, lòng như lửa đốt, trong ruột quặn đau, ngoài thoa trong uống thảy đều dùng được.

3.—Đàm lên chận nghẹt, bất tĩnh nhơn sự, hàm răng ngậm cứng, tức thì phải dùng dầu nầy mà thoa nơi phía trong môi và thoa luôn nơi màng-tang, thoa dưới cổ hai bên cuốn họng, phải thoa cho thường thì tĩnh lại liền.

4.— Ho hen khò khè, đàm lên chận nghẹt, hơi thở không được thông, thì phải lấy dầu mà thoa nơi cuốn họng và trước ngực cho thường, lại phải nhểu từ 10 giọt dầu nầy vào một chén nước sôi mà uống ắt thấy hiệu nghiệm.

5.— Đờn bà nằm bếp mà hay xây-xẩm, hoặc nhức đầu đau bụng thì phải lấy dầu nầy mà thoa hai bên màng-tang trên ngực, dưới bụng, rồi cũng coi theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay. Hoặc lúc có thai mà dùng thường dầu nầy thì lại càng tốt lắm.

6. - Con nít mà bị kinh phong mữa ĩa, ngày đêm la khóc, hoặc hay ọc sữa, trong ruột có phong, ngoài thoa trong uống hiệu nghiệm như thần.

7.— Đi tàu dại sóng mà mữa, hễ biết mà dùng dầu nầy thì ắt là an nhiên vô sự.

8.— Hoặc bị đầu phong đau nhức, hoặc bị phong thấp tay chơn nhức mỏi, hoặc bị phong hỏa mà đau răng, phải dùng thứ dầu nầy mà thoa xát nơi mấy chỗ đau thì ắt hết liền.

9.— Những là vô danh thũng độc, các thứ ghẻ chốc, con nít bị thai độc mà sanh ra ghẻ, ngứa ngầy cả mình, hoặc bị muỗi cắn, hoặc bị sâu xuông ; cứ dùng dầu nầy mà thoa thì thấy hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần từ năm giọt, tới mười giọt, con nít, mỗi lần thì từ một giọt đến năm giọt, phải pha với nước trà hay là nước sôi mà uống.

Giá mỗi ve là . . . . . 0$26